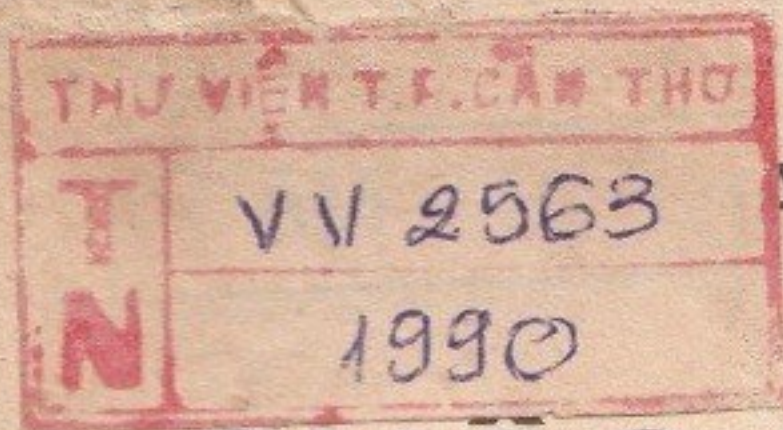




ANH TÚ

CUỘC THÁCH ĐỐ BÍ MẬT



KIM ĐỒNG

CUỘC THÁCH ĐÓ BÍ MẬT

« Ở cùng nhóm với cái Thanh ». Chỉ nghe thế đã đủ phát ngán rồi. Con bé chưa ngoa có tiếng, cả lớp 6A này gọi nó là « Giấm Thanh ». Ấy là nói vụng thối, chứ gọi trước mặt thì thế nào cũng bị nó quạ cho đến « mát mặt ». Phải nhận rằng nó nói năng lưu loát thật, ví von ca dao tục ngữ chính xác, sành sỏi như các bà già. Nó mà dùng lời lẽ văn chương đả kích một đứa nào thì « điểm đúng huyết » như một ông lang châm cứu. Một lần tôi bị đau răng má sưng vù, một thằng bạn cho cái kẹo, tôi từ chối : « Ăn kẹo bị sâu răng, mình chịu thôi ». Cái Thanh thấy thế cho luôn một câu : « Rõ mất bò mới lo làm chuồng ». Một lần khác, tôi tranh cãi với cậu Nam về một bài toán — tôi vốn giỏi toán nên không chịu ai cả. Cuối cùng, khi cô giáo chữa bài, tôi mới biết là mình nhầm. Cái Thanh ghé miệng vào tai tôi rót một câu : « Ở nhà nhất mẹ nhì con, ra đường làm kẻ còn giòn hơn ta đấy, em ạ ». Nếu không nghĩ nó là con gái thì tôi đã tặng cho nó một quả vì cái tiếng « em » ấy rồi.

Dù sao thì bây giờ nó cũng đã ở nhóm tôi. Được cái, trời lại sinh ra nó kém toán và tôi có nhiệm vụ phải giúp nó cũng như nó có nhiệm vụ giúp tôi về văn cái môn mà so với nó tôi chỉ đáng học trò. Đây là tôi tự thú nhận, chứ trước mặt nó tôi luôn luôn nói một câu mà tôi không nhớ đã đọc được ở đâu:

— Toán học là chìa khóa mở mọi cánh cửa.

Công bằng mà nói thì nó, cái Thanh ấy, hơn tôi ở chỗ là nó thành thật nhận rằng nó kém toán, không tự ái; nhưng nghe tôi nói nhiều lần cái câu ấy, nó nổi cáu:

— Cậu không kiếm được câu gì khác hơn à? Cứ như con kiến mà leo cành đa ấy.

«Thôi được rồi, — tôi tự nhủ — để xem ai chịu ai, toán hơn hay là văn hơn».

Nhóm tôi còn một đứa nữa, đây là cái Thu — nhóm trưởng. Cô giáo chọn nó làm nhóm trưởng thật là đúng. Nó còn kém tuổi tôi, ấy vậy mà nó chín chắn, học không giỏi lắm nhưng đều các môn. Nó có tài hòa giải những trận xung đột kịch liệt trong lớp bằng những lời lẽ rất đúng và dịu dàng, dễ nghe. Chắc cô giáo cũng đoán trước rằng tôi và cái Thanh ở cùng một nhóm thế nào cũng xảy ra những cuộc va chạm nảy lửa nên mới cử nhà «ngoại giao» của lớp làm nhóm trưởng.

Ngày hôm phân nhóm xong, buổi chiều tôi đang đánh đáo ở trong một ngõ khuất chợt nghe tiếng cái Thanh:

— Thu ơi, đợi tớ với! Đi đâu mà vội mà vàng, mà vấp phải đá mà quàng phải dây bây giờ.

Ví vớ von nghe phát ớn! Tôi vẫn chăm chú vào bàn đáo. Chợt nghe giọng cái Thu ôn tồn:

— Thanh quên rồi à? Hôm nay học nhóm buổi đầu tiên ở nhà bạn Sơn mà. Cô giáo đang khuyến khích nhóm

minh xây dựng thành nhóm điển hình đấy. Sơn thì giỏi toán, Thanh thì giỏi văn, cậu phải giúp bọn mình thật nhiều mới được.

Hai đứa vẫn không nhìn thấy tôi. Cái Thanh kéo dài giọng:

— Thôi, tôi chịu thôi. Rõ thật «ốc chưa tha nổi mình ốc, còn đòi mang cọc cho rêu».

Nghe thế, tôi lộn ruột: hóa ra nó bảo mình là rêu. Đã thế thì mặc xác, toán khó thì đi mà làm lấy. «Hai tam giác có ba góc bằng nhau từng đôi một thì bằng nhau» — sai toét như thế cũng mặc kệ, cứ việc rước «ngỗng» về mà xơi.

Nghĩ vậy nhưng tôi thấy cũng cần phải có mặt trong buổi học nhóm đầu tiên này.

Tôi liền đi đường tắt về nhà trước. Lát sau hai đứa vào sân chào mẹ tôi và hỏi:

— Thưa bác, bạn Sơn có nhà không ạ?

— Hai cháu vào trong nhà, em nó kia — mẹ tôi đáp.

Hai đứa cười khúc khích. Tôi biết chúng nó cười vì cái tiếng «em nó» mà mẹ tôi vừa nói. Tôi đứng trong nhà nói, giọng lạnh nhạt:

— Mời hai «chị» quá bộ vào đây.

Cái Thu cười vui vẻ, còn cái Thanh lên tiếng:

— Lời nói không mất tiền mua, liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau đấy, bạn Sơn ạ.

Dù sao tôi cũng là chủ nhà, nhà tôi rộng nên được chọn là nơi học nhóm, tôi phải lịch sự. Nhưng không khí có vẻ nặng nề. Cái Thu dịu dàng:

— Nhóm mình thế mà vui. Bây giờ chúng ta bàn xem học cái gì nào.

Tôi buông xõng:

— Thì nhóm trưởng cứ quyết đi.

Thu nói:

— Ta cứ theo thời khóa biểu, sáng mai có môn gì thì chiều nay ta học môn ấy.

Cái Thanh gạt phất:

— Ôi, như thế là học kép à? Cái gì khó thì mới đem ra nhóm mà học, còn không thì tự học làm gì.

Tôi khích thêm:

— Hay đấy. Nói thật với các bạn chứ, tôi cũng chẳng thích cái trò này đâu.

Cái Thu vẫn bình tĩnh:

— Thế nhưng ai truy bài cho? Bài tập không làm hết, cô giáo phạt cả nhóm. Với lại, ta học cho mình chứ học cho ai. Môn nào khó ta học nhiều hơn, nhưng không bỏ qua các môn dễ.

Cái Thanh cho luôn một đòn:

— Không biết cái môn đánh kháng đánh đáo có phải học nhóm không?

Tôi đỏ bừng mặt, tức đến nỗi lịm đi không nói được. Mãi sau tôi mới thốt ra:

— Đã thế thì giải tán! Tôi chỉ thích đánh kháng đánh đáo thôi.

Cái Thu cười. Chịu nó thật, lúc này mà nó cũng cười được. Có điều cái cười của nó khác hẳn cái Thanh. Nhìn nó cười, tự nhiên tôi thấy nguôi đi phần nào. Nó nói:

— Các bạn nghĩ xem, cái gì cũng thế, làm thì khó, phá thì dễ.

Cái Thanh tiếp, giọng đã dịu hơn:

— Nhưng khôn nổi, trống đánh xuôi, kèn thổi ngược thì ai mà chịu được.

Thu lại cười:

— Thì chúng ta quay kèn lại mà thổi xuôi chứ sao!

Tôi cũng bật cười:

— Cậu nói cứ như qua hai điểm bao giờ cũng về được một đường thẳng ấy.

— Thì đúng thế chứ sao! — Thu lại nói thêm: Và chỉ một mà thôi, phải không bạn? — Nó lại cười: Thôi được, hôm nay nhóm ta coi như buổi khai mạc. Ngày mai, chủ nhật nghỉ. Chiều thứ hai ta bắt đầu học chính thức.

Tôi chỉ chờ có thế. Nhưng khi hai đứa ra về rồi không hiểu sao tôi thấy mình không còn hứng thú chạy ra bàn đáo nữa. Một cái gì đó hơi buồn trong lòng tôi. Tôi nhớ đến cặp mắt nhìn rất thành thật và giọng nói dịu dàng, nhẫn nại của cái Thu. Và thật là kỳ lạ, lần đầu tiên tôi không thấy ghét cái giọng chanh chua của Thanh như trước nữa. Nó giỏi văn, điều đó ai cũng công nhận, nhưng có phải nó kiêu căng không? Còn tôi, tôi ý mình khá toán để tha hồ chơi bời. Tôi vốn nổi tiếng trong các trò chơi. Vào bàn đáo, bàn kháng, bàn bi, bao giờ tôi cũng trở thành tay vô địch. Có đứa bảo tôi chơi giỏi vì nhờ giỏi toán.

Tôi ngồi thừ ra, rồi chợt để ý đến một con chim đang tha rác làm tổ trên cây bàng trước sân. Tôi lặng lẽ theo dõi một cách thích thú. Đúng thật, khi làm tổ, con chim phải làm nhiều bài toán để làm sao xây được cái tổ vững chắc, đẹp mà tốn ít vật liệu nhất. Tôi đã nghe thầy giáo nói vậy nhưng hôm nay tôi mới để ý.

Chiều chủ nhật, tôi đem các bài toán ra làm. Máy bài tập hôm ấy thật khó. Khi làm xong, tôi chợt nghĩ một cách khoái chí: «Của này thì «Giám Thanh» đến cần bút thôi». Nghĩ vậy rồi bỗng nhiên tôi lại nảy ra một ý khác. Giá mà mình giảng cho cái Thanh mấy bài toán này, chắc nó sẽ tròn mắt lên khâm phục, thế nào nó cũng tìm ra một câu ví thật hay ho. Còn mình thì nghĩ đến văn vẻ là tịt mịt. Nhưng bây giờ không thể nào tự mình đến gặp nó được. Còn cái Thu, nó không kém toán nhưng mấy bài này đối với nó cũng khó đấy. Mình đến giúp nó chắc nó thích lắm. Thế nào nó cũng nhìn mình rất thành thật và nói câu gì đó thật dịu dàng. Nghĩ vậy, tôi quyết định đến nhà Thu. Tôi đi qua cái ngõ khuất cạnh sân chơi của xóm tôi. Lúc đầu, tôi không có ý định ghé vào đây. Nhưng vừa thấy tôi, chúng nó đã reo lên như vỡ chợ:

— A, «Nhà toán học» đây rồi, «kiện tướng» đây rồi! Vào đây, chúng tớ đang bị thằng Huy cho đại bại đây.

Thằng Huy cũng là bạn học cùng lớp với tôi, nó chỉ gồm mỗi tôi thôi. Tôi định lờ đi, nhưng chính thằng Huy đã lên tiếng:

— Kiện tướng chứ thần tướng tớ cũng chẳng sợ.

Thế là tôi lao vào. Mấy đứa reo hò giúi vào tay tôi những viên bi thủy tinh óng ánh làm vỡn. Tôi nhận các điều kiện chơi với thằng Huy. Phải nói chưa bao giờ tôi chơi hay như chiều hôm đó. Những viên bi trong tay tôi bắn ra như có mắt, bắn phát nào trúng phát ấy giữa những tiếng reo hò cổ vũ. Mặt thằng Huy đỏ bừng rồi tái đi, mồ hôi nhỏ giọt. Tôi đang đà thắng thì viên bi của Huy rơi tọt vào cái hố.

— «Ốt» — tôi kêu lên và nhặt hòn bi của Huy đặt lên miệng hố rồi tiếp tục bắn.

Huy tròn mắt nhặt hòn bi đặt vào chỗ cũ, cất giọng khàn khàn:

— «Nép».

Tôi thét lên:

— Tao «ốt» trước!

— Tao «nép» trước — Huy vẫn lì lợm.

— Ăn gian.

Và sự thế đã xảy ra. Thằng Huy giơ quả đấm xông vào tôi. Tôi biết mình yếu hơn nó nhưng lúc đó tôi chẳng kịp tính toán và lao vào. Ngờ đâu cái Thanh như từ trên trời rơi xuống đứng ngăn giữa hai chúng tôi. Thật là xấu hổ, đề một đứa con gái đến can ngăn. Giá đứa khác thì tôi đã gạt đi nhưng lại là cái Thanh. Trời, không hiểu sao những thằng con trai ở lớp chúng tôi sợ mồm miệng cái Thanh đến thế! Tôi đang chờ một lời nói chưa nghe của cái Thanh để lấy cớ nổi giận mà đẩy nó đi, thì ngược lại, nó nói rất từ tốn:

— Thôi đi, người ta cười cho đấy, các cậu ạ.

Không hiểu sao tôi rất xấu hổ và vội vàng lẩn đường tắt về nhà. Nhưng tôi hết sức ngạc nhiên: chưa đầy một phút sau, cái Thanh cũng lao vào nhà tôi.

«Bây giờ nó mới theo vào đề «lên lớp» mình đây» — tôi nghĩ thế. Nhưng con tính của tôi lại nhầm. Cái Thanh coi như không có chuyện gì vừa xảy ra. Nó nói đầy vẻ thành thật:

— Mình đến nhờ cậu giúp mấy bài toán đây.

Tôi ngạc nhiên hết sức, tưởng như trước mặt tôi không phải là cái Thanh hôm qua nữa. Sự thay đổi này nhanh như có phép tiên ấy. Tôi uống vội chén nước cho bình tĩnh rồi nói một câu như có vẻ thử thách lòng tự ái của cái Thanh:

— Không làm được cả ba bài chứ?

— Cả ba bài — Thanh thú nhận.

Tôi lại tiếp:

— Xem bài hình trước. Bạn chứng minh đi, vì sao mà không tìm được $AB = A'B'$.

Vội vẽ nhản nại, Thanh trải tờ giấy vẽ nguệch ngoạc, đầy vết dập xóa rồi lúng túng:

— Có phải hai tam giác này bằng nhau không?

— Tại sao lại bằng nhau? — tôi kêu lên.

— Vì nó có ba góc bằng nhau từng đôi một.

Suýt nữa tôi cười phá lên, nhưng thấy mặt cái Thanh đã đỏ bừng nên tôi ghìm được. Tôi bắt đầu lên tiếng với cái vẻ mặt lạc của thầy giáo:

— Bạn chưa học kỹ lý thuyết. Không có trường hợp đó. Nếu nói như bạn thì tất cả các tam giác đều là cùng bằng nhau hết hay sao, vì tam giác đều nào chẳng có mỗi góc bằng 60° . Nếu chứng minh như bạn thì cái tam giác đều bạn vẽ trên trang giấy kia cũng bằng cả vòm trời mất, nếu như ta có thể vẽ lên vòm trời một hình tam giác đều.

Cái Thanh ngẩn người ra vì sự nhầm lẫn tai hại của nó. Thế là tôi bắt đầu giảng cho nó nghe. Chưa bao giờ tôi thấy cái «Giám Thanh» ngoan ngoãn như thế. Có thể là nó thay đổi rồi, cũng có thể từ trước tới nay tôi hiểu lầm về nó. Có khối người lớn cũng hiểu lầm nhau đấy thôi.

Khi ra về, cái Thanh nói với tôi:

— Đừng giận mình vì chuyện vừa rồi. Thức lâu mới biết đêm dài đấy, bạn ạ.

Không hiểu nó đã hiểu hết bài toán tôi giảng cho nó chưa, chứ tôi thì chưa hiểu hết nghĩa cái câu nói văn chương của nó.

•••

Chiều hôm sau, tôi ở nhà và thăm mong hai đứa đến học nhóm. Tôi đã chuẩn bị sẵn bài vở để chúng nó đến là học được ngay. Nhưng khi hai đứa đến rồi thì cái Thu lại nói:

— Ngày mai ít bài, hôm nay chúng mình kể chuyện gì nghe cho vui đi.

Tôi hưởng ứng luôn:

— Đúng đấy, bạn Thanh kể chuyện trước đi.

— Ờ, thì tớ kể trước. Tớ kể chuyện tớ đấy, nhưng không được cười tớ cơ.

— Tuyệt đấy — tôi và Thu cùng bảo.

Thanh dang háng mấy cái rồi bắt đầu:

— Ngày bé ấy, tớ ngấy ngố không chịu được. Ba tuổi mà tớ vẫn chưa phân biệt được cái kéo và cái ngăn kéo. Một hôm mẹ tớ đang khâu vá, tớ ngồi bên cạnh cứ nhất định đòi mượn cái «ngăn kéo» để cắt giấy. Một lần khác, dậy muộn, tớ kêu ầm lên: «Trời sáng mịt rồi mẹ ơi!».

Cái Thu cười như nắc nẻ, còn tôi nghĩ bụng chắc là cái Thanh bịa. Nhưng cứ để nghe cho vui. Chừng đoán được ý tôi, Thanh nói:

—Tôi nói thật đấy, các bạn ạ, thuở bé cái khả năng hiểu từ của tôi rất kém. Tôi kể các bạn nghe chuyện này, có chứng cứ. Hồi học lớp hai, cô giáo ra bài: Đặt câu với từ «cám ơn». Tôi chẳng hiểu gì, cứ viết ra rồi

nộp. Hôm trả bài, cô giáo tìm tìm cười rồi nói: — « Có em đặt câu mà chưa hiểu nghĩa của từ nên viết: « Hôm qua mẹ em đi chợ mua cho em một con cá mơn rất đẹp ».

— Bịa! — tôi kêu lên và cười to, còn cái Thu thì cười giàn giụa nước mắt.

Cái Thanh xua xua tay bảo chúng tôi im rồi kể tiếp:

— Cả lớp cười rộ lên, có đứa la hét, đập bàn, nhaoi người ra ôm lấy đứa bên cạnh, có đứa kêu tướng lên: « Buồn cười quá! ». Riêng tôi lúc đó, mặt hết đỏ lại tái rồi òa lên khóc. Thế là « Thừa ông tôi ở bụi này ». Cả lớp lại nhón nháo hướng về phía tôi mà la hét, xi xào; một thằng con trai chõ vào tai tôi: « Con cá mơn mới sợ chứ ». Một đứa khác: « Con cá mơn hình thù nó thế nào hở mày? ». Tôi vừa tủi thân vừa xấu hổ, cứ khóc mãi.

— Hoàn toàn bịa — tôi và Thu vừa cười vừa nói. — Chúng tớ chẳng tin đâu.

Cái Thanh vẫn tỉnh như không:

— Chuyện thật thì các bạn không tin, ở đời thường như vậy đấy. Vì cái chuyện cô giáo đọc bài của tôi mà cả lớp gọi tôi là « Con cá mơn ». Tôi tự ái rồi bỏ học. Cô giáo ân hận đến tận nhà khuyên nhủ tôi, tôi mới đi học lại. Cũng từ đó, cô giáo giúp đỡ tôi, cho tôi mượn truyện đọc, rồi giảng giải cho tôi nghe. Tôi ham thích từ lúc nào không biết, rồi tôi say mê học văn. Các bạn bảo tôi giỏi văn là chưa đúng đâu. Chẳng qua trong bố đứa chọn cột cờ đấy thôi.

Thời gian trôi qua, nhóm tôi sinh hoạt thường xuyên và vui vẻ, được cô giáo chủ nhiệm nhiều lần động viên

và tuyên dương trước lớp. Riêng tôi có tiến bộ về môn văn rõ rệt. Một buổi chiều, tôi đang ngồi dưới gốc cây đọc quyển truyện mà Thanh cho mượn thì cậu Huy đến:

— « Nhà toán học » lại muốn thành nhà văn nữa đấy.

Tôi kéo Huy ngồi xuống và định kể cho nó nghe những chuyện lý thú tôi vừa đọc, nhưng nó cười mỉm rồi bảo tôi:

— Cậu có biết cậu bị bọn con gái xỏ mũi không?

— Sao?

— Sao nữa! Không phải lúc nào hai với hai cũng là bốn đâu. Cái Thu lãnh đạo nhóm cậu bằng một âm mưu nhỏ mọn. Nó thách đố cái Thanh làm sao cho cậu mê môn văn và treo giải một quyển sổ tay bìa ni lông. Thế là cái Thanh thực hiện, kể từ hôm nó can chúng mình ở bàn bi đậy. Kể cũng hay, chỉ một quyển sổ tay mà cái Thanh xỏ mũi được một « nhà toán học ».

— Cậu thôi đi, nói bậy. Có chứng cứ gì, cậu chứng minh xem.

— Đừng câu. Cậu cứ hỏi cái Thu mà xem. Cả lớp đều biết, còn cậu thì như con ngựa bị người ta che mắt rồi. Lại còn đòi chứng minh à?

Tôi chạy ngay đến nhà cái Thu. Ở thì giúp nhau là tốt, nhưng việc gì phải bí mật làm cái trò thách đố trẻ con ấy. Tôi thấy mình bị xúc phạm.

Cái Thu ngạc nhiên và vồn vã khi thấy tôi đến. Còn tôi thì lặng đi một lúc mới nói được. Tôi đã định trút hết mọi nỗi bức tức, nhưng lạ thế, trước cái Thu, cơn giận của tôi cứ nguôi dần. Nghe tôi nói xong, nó buồn thật sự, rồi dịu dàng:

— Đúng, Sơn nói đúng, đó là trò thách đố trẻ con thật, tôi xin lỗi bạn. Sự thật không hẳn như vậy. Hôm đó tôi tâm sự với Thanh — dù sao con gái nói với nhau



cũng dễ — tìm cách làm sao cho nhóm mình học tốt. Tôi có quyển sổ của bố ở bộ đội gửi cho, tôi đã định cho Thanh để nó chép thơ. Rồi nhân tiện hôm đó không hiểu sao tôi lại nảy ra ý nghĩ vui vui thôi. Tôi tưởng bạn đã biết rồi và bỏ qua. Vì dù sao cuối cùng nhóm mình cũng có nhiều tiến bộ. Thôi bạn đừng giận nữa, ai nói kệ họ.

Trong lòng còn giận nhưng không biết nói thế nào, cuối cùng tôi nói:

— Nhưng bạn phải thanh minh cho cả lớp biết việc đó.

— Thanh minh rồi chúng nó lại làm ồn lên. Chúng mình làm đúng thì cần gì phải thanh minh. Chỉ cần bạn thông cảm là được. Bạn coi như tôi đã làm bài toán sai phương pháp. Này, trong toán có bao giờ làm sai phương pháp mà đáp số lại đúng không?

Tôi giải thích:

Không nói là sai phương pháp mà phải nói là có nhiều phương pháp khác nhau để đi đến đáp số đúng. Vì thế mà phải chọn phương pháp tốt nhất.

Cái Thu cười và tôi cũng cười theo. Nó đúng là một nhà ngoại giao đại tài.

Một lúc sau Thu nói với tôi:

— Tôi còn một quyển sổ tay nữa định tặng bạn, chẳng biết bạn có bằng lòng nhận không?

— Nhận với điều kiện thách đố chứ? — tôi nói giễu.

Thu cười hiền lành:

— Lễ nào tôi lại phạm sai lầm nữa.

Tôi nói:

— Thôi Thu giữ lấy mà dùng, để chép những công thức toán cho nhớ kỹ.

— Không hiểu tại sao tôi cứ có ý nghĩ là con gái thường dốt toán, tôi vẫn thấy môn này rất khó.

— Không phải thế đâu — tôi an ủi Thu. Rồi tự nhiên tôi buột miệng bắt chước cái Thanh nói một câu ví von rất là thân mật: — Thu ạ, cố gắng lên! Có công mài sắt, có ngày nên kim đấy.

VƯỜN CÀ CHUA

Không biết lần này là lần thứ bao nhiêu tôi bị lâm vào tình trạng này. Khi tôi vội vàng lao ra khỏi nhà, tay cầm cặp, tay cài cúc áo thì trên đường chả còn đứa học sinh nào cả, chỉ thấy mấy bà gánh gánh gồng gồng đi chợ.

Mặt trời lên cao quá rồi nên tôi biết chắc là mình đi muộn. Tôi vừa chạy vừa tự trách mình vì cái tội kẻ cà buổi sáng, bận rộn với lũ để chết tiệt để đến nông nổi hầu như sáng nào cũng phải đứng ngoài một tiết.

Hôm nay giờ thầy Mậu đầu tiên, còn hy vọng đấy — tôi tự nhủ. — Thầy Mậu dễ tính lắm, thầy sẽ cho vào lớp.

Tôi cầm đầu bước vội, không ngờ lao ngay vào một bà gánh su hào đi chợ, su hào đồ lẩn lộn lốc.

— Đi với đứng thế à?

— Ô... à... Xin lỗi bà — tôi áp ứng nói, ngượng chín cả mặt, chỉ sợ có đứa nào đi qua nó bắt gặp thì chết. Nó sẽ kể chuyện ở lớp rồi thế nào mình chả thành đề tài cho chúng nó chế.

Tôi cúi gằm mặt, nách cặp sách, tay nhặt su hào lia lịa, bụng nghĩ thầm: «Chết thật. Thế này thì còn hòng gì vào lớp nữa. Mất đứt một giờ, giờ toán đầu tiên mới chết chứ». Hiểu bài thì tôi chả lo vì tôi vốn khá toán, nhưng còn điểm thi đua của lớp, của tổ. Nhất là tháng này nhà trường đang phát động phong trào chống đi học muộn. Bây giờ đi đâu được nhỉ? Lại vào cái nơi trú ẩn mọi khi ấy ư? Bức tường ấy kín thật, nhưng nhờ thầy hiệu trưởng đi tìm những đứa đi muộn vẫn trốn ở đấy thì sao, lại chạy như vẹt cả lũ ấy à?

Sáng hôm qua thế mà khoái, vừa trống «tùng, tùng, tùng» là mình đến, chả muộn lấy một phút. Nhìn những đứa đi muộn vọt chân lên cỏ mà chạy, trông thật buồn cười. Đang học thì thầy hiệu trưởng dắt một «dây» vào trả thầy chủ nhiệm. Chúng nó lom khom đi vào lớp, trông đến là thảm hại. Tại sao chúng nó không «hiên ngang, ưỡn ngực, ngửa đầu» như mình lúc xếp hàng vào lớp ấy nhỉ?

Hôm nay đến lượt mình đây, biết đi đâu bây giờ? Ngồi những một giờ thì tê chân quá. Tôi mon men đi đến trước cửa bếp, giả cách vào xin tí nước rửa tay. Chỉ cặp dường nhìn tôi từ đầu đến chân rồi hỏi:

— Đi đâu đấy? Không học à?

Tôi chả biết trả lời thế nào đành lủi đi, nghĩ thầm: Chắc «Chị này hắc thật».

Tôi men theo bức tường đằng sau dãy lớp học đến vườn cà chua. Cà chua lên cao quá, ngồi ẩn ở đấy thì có giờ tìm được. Tìm được chỗ tốt, lấy mảnh giấy lót chỗ ngồi, tôi định đưa quyển truyện ra đọc thì nghe

thấy từ trong vườn cà chua có tiếng sột soạt. Tôi tưởng con chó vẫn chạy chơi ở đây như mọi khi, bèn huýt sáo và gọi « Eu! Eu! » thì bỗng nghe tiếng: « Láo! ».

Tôi giật mình quay lại phía có tiếng nói và nhìn thấy... cái Sâm.

Tự nhiên tôi xấu hổ. Làm việc xấu mà có đứa thứ hai, y như mặt mình nhọ soi vào gương. Tôi phát cáu:

— Cũng đi muộn à?

— Mọi khi bạn thấy tôi có đi muộn bao giờ đâu! Hôm nay mẹ tôi bảo rẽ vào phố, tôi chạy hết hơi mà đến vẫn không kịp.

— Suyt — tôi ra hiệu cho cái Sâm. Hai đứa chúng tôi cùng im lặng. Hình như có tiếng chân bước, không chừng thầy hiệu trưởng cũng nên. Tôi cố cúi rạp xuống sát đất, cái Sâm cũng làm theo, mặt tái mét. Chắc nó sợ lắm, còn tôi thì quen rồi chỉ thấy lo lo thôi.

Lại im lặng. Tôi mạnh bạo nhìn lên, thì ra anh Thọ lớp 8, cũng là dân đi muộn.

Anh ta không xấu hổ lại còn trêu chúng tôi:

— Cái Sâm với thằng Dân trốn kín thế, suýt nữa thì tao giẫm bẹp.

Sao mà lâu thế nhỉ? Có năm mươi phút mà mãi chẳng hết. Ước gì bây giờ nghe thấy ba tiếng trống « tùng, tùng, tùng » nhỉ. Mình sẽ chạy xô ra, nhập vào đám đông, cứ tỉnh bơ như không có chuyện gì xảy ra, thì làm quái gì có đứa nào biết là mình đi muộn.

Tiếng giảng bài trong lớp vọng ra đều đều, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng tập phát âm của lớp có giờ ngoại ngữ. Tự nhiên tôi thấy thêm được ngồi trong lớp quá. Tôi nghĩ miên man hết chuyện này sang chuyện

khác đến nỗi trống ra chơi lúc nào tôi không hề biết. Tự nhiên lúc ấy chân tôi cứ dờ ra, không thực hiện cái ý định « chạy ủa vào đám đông » như lúc nãy tôi đã phác ra. Tôi lững thững ra khỏi vườn cà chua trước cái nhìn của cả lớp và có khi cả toàn trường nữa (ấy là tôi có cảm tưởng như vậy).

Tôi biết: Thế là có chuyện không hay rồi, vì ở cái lớp 6A này, chúng nó không tha đâu. Nếu không phải là những lời trêu chọc, thì cũng một bài báo tường « nhắc nhở ».

Dự đoán của tôi quả không sai. Hôm sau tôi đi sớm hơn mười lăm phút, vừa đến nơi đã nghe chúng nó oang oang:

— Báo mới đây! Báo mới đây!

— Vườn cà chua! Vườn cà chua!

Linh tính báo cho tôi biết là ba tiếng ấy có liên quan trực tiếp đến mình. Tôi vội không để ý, nhưng vẫn nín thở nghe tiếp: « Vườn cà chua là nơi cung cấp cho nhân dân một loại quả vừa ngon vừa bổ và cũng là nơi ăn nấp của những người vì lười biếng mà đi học muộn ».

Như thế cũng đã bực lắm rồi, nhưng tôi lại phải nghe một đứa khác « phát thanh » tiếp bài báo ấy! « Chúng ta phải cho ánh sáng vào vườn cà chua, không những để cây có nhiều quả mà còn để cho những « loài » sợ ánh sáng không ăn nấp ở đấy được nữa... »

Nghe xong bài báo, tôi uất tái người: chúng nó dám gọi mình là loài nọ, loài kia. Đành rằng mình có khuyết điểm là đi học muộn thật nhưng các mặt khác, nhất là học tập, có đứa nào dám khinh mình chưa?

Tôi gọi thằng Tuệ bạn thân của tôi ra hỏi khế:

— Mày có biết đứa nào viết bài báo ấy không?



— Không thằng Thi thì còn ai nữa! Mà không nhận ra chữ nó à?

Thế là một « kế hoạch » đã lại thằng Thi hình thành trong óc tôi. Tôi sẽ dựa vào cái tính hay ngủ gật trong lớp của nó để vẽ tranh đả kích. Tôi vẫn được coi là người vẽ « biếm họa » giỏi nhất lớp kia mà.

Tôi định vẽ một đứa bé ngồi ngủ gật đập đầu vào bàn bươu cả trán, dưới sẽ chừa một dòng chữ « Một chú khỉ làm trò ».

Nhưng từ hôm ấy không hiểu sao « kẻ thù » của tôi không ngủ gật nữa. Tôi theo dõi từng buổi học. Có một lần, đầu thằng Thi đã từ từ cúi thấp dần. Tôi vui mừng lấy một tờ giấy và tay cầm sẵn bút, miệng nhăm thăm: « Gật này ». Bất ngờ nó quay lại phía tôi và thế là hết, nó tỉnh như sáo. Chắc nó đoán biết ý định của tôi rồi. Dù sao như thế nó cũng đã biết sợ tôi. Làm sao lại không sợ một bức tranh châm biếm được, nếu không thì sao các báo đều có tranh châm biếm.

Rồi cũng quên dần chuyện đó. Có lẽ đến ba tháng sau, một hôm, từ trong lớp ra, thằng Thi vỗ vai tôi và chúc mừng tôi được điểm văn cao hơn nó.

Tôi buột mồm:

— Nếu đảng ấy muốn thì đến nhà mình cùng học toán.

— Đảng ấy không giận mình nữa chứ?

— Giận cái gì? — tôi hỏi lại.

— Chuyện vườn cà chua ấy mà — Thi ngượng ngùng nói.

Vườn cà chua ấy à? Bây giờ người ta hái hết quả và trồng thứ khác rồi. Tôi nghĩ thế và im lặng.

Thằng Thi nói tiếp:

— Hồi ấy mình nói quá lên một chút, viết bích báo phải thế thì mới được chú ý.

— Thế đằng ấy tưởng vẽ tranh châm biếm cũng vẽ như thật ấy à? Đằng ấy còn gặp may đấy!

Thằng Thi lại đặt tay lên vai tôi:

— Kề ra hồi ấy mình còn trẻ con thật.

— Mình cũng vậy.

Hai đứa cùng cười vang, vì thấy mới qua ba tháng mà đã lớn lên nhiều.

NGƯỜI TỪ TRÊN TRỜI RƠI XUỐNG

Vào đầu năm học, lớp 8H của tôi có thêm một « nhân vật ». Một anh chàng lạ hoắc như là từ trên trời rơi xuống. Hắn lại ngồi cạnh tôi, ngồi đầu bàn phía ngoài, vị trí mà tôi rất thích. Tôi nhìn bộ mặt có vẻ lạ lẫm và hơi ngớ ngẩn của hắn, nghĩ bụng: « Được rồi, vài hôm nữa nhà người phải đổi chỗ cho ta ».

Cô giáo trình trọng:

— Cô giới thiệu với các em, lớp chúng ta có thêm một bạn mới, bạn Sơn, gia đình ở miền núi chuyển về thành phố. Các em phải đoàn kết và giúp đỡ bạn Sơn.

Hắn đứng lên tập lỵ, hai ngón tay giữa để đúng vào chỉ quần, như bộ đội đứng nghiêm. Mắt hắn sáng long

lạnh tỏ vẻ rất khoái. Ở miền núi về mà lại. Hãy thử tài một chút xem sao.

Tôi lấy đầu bút chì vót nhọn bí mật chấm một mũi vào mu bàn tay Sơn, hân giật nảy người.

— Có chuyện gì đó em Sơn? — cô giáo hỏi.

— Dạ thưa cô... Thưa cô, con kiến nó đốt em ạ

Cả lớp cười ồ, trừ tôi. Và chính điều đó không lọt khỏi mắt cô giáo. Hết giờ, cô giáo gọi tôi:

— Này Ban, liệu đấy.

— Dạ thưa cô...

— Thôi, tôi biết cậu rồi, đừng có ma cũ bắt nạt ma mới.

Tan học, tôi lại gặp Sơn đang vừa đi vừa ghéch mắt lên nhìn tên phổ. Tôi búng nhẹ vào tai Sơn:

— Về đâu?

Hắn quay lại nhìn tôi, cười ngượng nghịu:

— Tôi về phố Ngọc Hà.

— Đi theo tớ.

Sơn ngoan ngoãn đi theo tôi. Tôi nghe nói những ông đạp xích lô cho khách từ nông thôn ra chưa biết đường, thường đạp xe loanh quanh hết phố này phố nọ cho dài đường để lấy nhiều tiền. Tôi cũng đưa Sơn đi loanh quanh. Sắp đến phố Ngọc Hà, tôi lại ngoặt ngược sang phố khác. Hắn sốt ruột, rụt rè hỏi tôi:

— Sao xa thế? Lúc sáng mẹ tôi dẫn đến trường không xa như thế này.

— Ừ, thì mẹ cậu ở miền núi về nên lạc đường là phải, còn tớ thì nhắm mắt cũng đi đúng.

Hắn không nói gì về sự biện bác vô lý của tôi, nhưng nét mặt thì tỏ ra lo lắng.

— Yên trí, sắp đến nơi rồi. Vả lại cậu cũng phải đi cho biết đường ngang ngõ tắt.

— Tôi phải về đúng giờ không mẹ tôi lo. Với lại về nhà, tôi còn nấu cơm.

— Cậu cũng biết nấu cơm kia à?

— Tôi biết nấu cơm từ khi lên bảy.

— Còn tớ ấy à, hấp, về nhà là ngồi vào mâm.

Tôi thấy như thế đã đủ, liền đưa Sơn về Ngọc Hà. Khi sắp chia tay, tôi bảo Sơn:

— Này, đằng ấy đổi chỗ ngồi cho tớ — tôi nói với giọng có vẻ đe dọa.

Không ngờ Sơn đáp lại, từ tốn:

— Vâng, anh muốn đổi thì đổi.

Tôi cười phá lên. Trời ơi, «anh, anh Ban»! Quả là vóc dáng tôi cao lớn hơn tuổi, đứng với Sơn tôi cao hơn đến nửa cái đầu.

Khi chia tay rồi, tự nhiên tôi thấy hơi có cảm tình với Sơn.

Hôm sau đến lớp, Sơn lặng lẽ đổi chỗ cho tôi. Nhưng cô giáo phát hiện ngay:

— Em Ban, về chỗ của mình.

— Thưa cô, bạn Sơn tự nguyện đổi chỗ đấy ạ.

— Tôi nói em về chỗ cũ.

Người ta nói không sai. Không ai hiểu học trò bằng cô giáo chủ nhiệm. Tôi về chỗ của mình và ngượng với bạn bè, tự nhiên tôi lại đỏ sự bực tức lên đầu Sơn:

— Ê, về chỗ cũ, rắc rối, đổi với chác.

Sơn ngó ra nhìn tôi nhưng không nói gì.

Chắc các bạn biết tôi vào loại nghịch ngợm, hay quấy phá trong lớp; hình như sức vóc, chân tay của tôi thừa ra không biết làm gì. Nhiều lần cô giáo chủ nhiệm đã ghi hạnh kiểm xấu của tôi vào sổ liên lạc gia đình nhưng tôi đều tìm cách để bố mẹ tôi không biết đến. Được cái may là tôi rất ham thích và học tốt môn toán, mà cô giáo chủ nhiệm lại dạy toán. Có lần cô nói:

— Này Ban, em bớt nghịch đi, em có thể tiến xa đấy.

— Thưa cô, em mà không nghịch thì đầu óc cứ mụ mẫm đi, chẳng làm được bài tập nào đâu ạ.

Tôi đã nghĩ rồi, anh chàng Sơn này thế nào cũng phải nhờ vả mình về toán. Mình sẽ không hẹp hòi gì trong việc chia sẻ kiến thức, cũng chẳng bắt hắn «cống, nạp» như mấy cậu lười và kém toán ở bàn sau, nhưng sẽ bắt hắn phải phục tùng mình. «Anh Ban» kia mà!

Hôm ấy vào giờ toán, cô giáo cho kiểm tra lại kiến thức của năm học cũ. Mấy tháng hè tôi chả sờ gì đến sách vở, các môn khác thì lo thật, chứ toán thì chả việc gì. Tôi đã biết cô giáo của tôi: bao giờ sau mỗi bài kiểm tra, cô cũng ra một bài khó để thử sức học sinh giỏi. Và thường thường đấy là giờ phút vinh quang của tôi. Tôi lên bảng giải các bài toán khó trước những cặp mắt khâm phục và những tiếng chặc lưỡi hít hà của các bạn. Còn cô giáo thì nhìn tôi như sẵn sàng tha thứ hết mọi tội lỗi nghịch ngợm.

Bây giờ cũng thế, cô giáo đã ghi đầu bài toán trên bảng. Tôi chưa đọc vội mà còn thả hồn mơ mộng về trận đá bóng quốc tế tối hôm qua chiếu trên ti-vi. Chính Ang-đơ-rây chứ không phải ai khác, từ hậu vệ băng lên, sút từ gần nửa sân vào góc phải khung thành đối phương, mở tỷ số đầu tiên cho đội Liên Xô đá với Bra-

— Ban chú ý lên bảng.

Tiếng cô giáo làm tôi giật mình. Tôi đọc đầu bài toán, thấy không có gì rắc rối. Nhưng hình như không phải thế, có lẽ đến mười phút trôi qua mà tôi chưa biết cách giải như thế nào.

Cô giáo bảo:

— Em nào giải được, giơ tay.

Tay tôi ngứa ngáy, phải bám lấy thành bàn, đầu óc thì căng ra, chỉ mong trong óc có một tia chớp lóe nhưng nó vẫn tối đen. Tôi không cần nhìn cũng biết rằng chẳng có ai giơ tay. Nhưng tôi chợt giật mình thấy hán đang cựa quậy, mắt hán sáng lên long lanh và cánh tay rụt rè định giơ lên.

Hán giơ rồi. Nhanh như chớp, tôi đưa cánh tay vượn của mình cầm tay hán kéo xuống. Hán nói nhỏ với tôi:

— Tôi nghĩ ra cách giải bài toán rồi. Thật đấy.

Tôi mím môi lườm Sơn. Khó thân tôi, tất cả hành động ấy vẫn không lọt khỏi mắt cô giáo. Cô đi lại phía Sơn, dịu dàng nói:

— Em Sơn muốn lên bảng ư?

Sơn liếc mắt nhìn tôi rất nhanh. Tôi cúi đầu xuống để tránh cái nhìn của cô giáo. Cô giáo lại nói với Sơn:

— Em lên bảng đi. Các bạn muốn nhường cho em lên trước đấy.

Trời ơi! Câu nói của cô giáo làm tôi cũng thấy hã hã, mặc dầu vẫn chưa nghĩ ra cách giải bài toán.

Tôi xoạc chân ra ngằm giẫm vào chân Sơn báo hiệu cho cậu ấy biết là tôi đồng ý.

Sơn lên bảng, dáng đi nhanh nhẹn và chắc nịch. Cậu ta vẽ hình rất đẹp và giải rất gọn gàng bài toán hình

với thủ thuật « kẻ thêm đường kẻ phụ » mà tôi cũng đã từng làm. Tôi liếc nhìn toàn lớp. Lại những cặp mắt khăm phục, những tiếng chặc lưỡi, hít hà. Có điều tất cả những cái đó không dành cho tôi mà dành cho cái anh chàng từ trên trời rơi xuống kia.

Tôi chợt thấy cay đắng như bị thay thế giữa trận đá bóng.

Khi tan lớp, Sơn đi sau tôi. Hán dẫn bước gần như chạy để theo kịp đôi chân sếu của tôi.

— Anh Ban, anh Ban!

Tôi quay lại:

— Anh với em cái gì, nghe « tởm » lắm, tớ cũng chỉ bằng tuổi cậu thôi.

Sơn vẫn ngọt ngào:

— Nghe nói anh Ban giỏi toán phải không?

Cậu giầu tớ đấy à? — tôi bực mình thật sự, quay ngoắt lại, giơ tay lên. Nhưng tôi chợt dừng lại kịp, vì thấy vẻ mặt ngơ ngác của Sơn — không ai tức giận được với vẻ mặt như thế. Tôi nói tiếp: — Đã bảo đừng gọi tớ bằng anh.

— Tôi quen mồm thôi.

— Thôi được, lần này tớ tha cho. Không nói chuyện toán tiếc gì trong lúc này cả. Vào đây với tớ.

Tôi kéo Sơn vào quán nước bên hè phố, chỉ cho hán một cái ghế. Hán ngoan ngoãn ngồi xuống, cặp đề trên đùi và hai tay khoanh trên cặp. Tôi quảng cặp mình xuống hè phố và gọi:

— Xin hai chén nước, bà chị ơi!

Tôi đưa cho Sơn chén nước chè. Hán lại ngó ra:

— Tôi, à mình không biết uống nước chè.



— Nghiêm chỉnh nhĩ — tôi nói rồi quay vào quán rút hai điếu thuốc lá, châm một điếu hút và đưa cho hơn một điếu.

Hắn tròn tròn con mắt nhìn tôi như nhìn người từ hành tinh khác rơi xuống, hỏi :

— Cậu hút thuốc à ? Cô giáo không cấm à ?

Tôi lại biện bác :

— Cậu đúng là dân rừng. Thành phố là nơi con người được sống tự do, muốn hút thì hút, muốn uống nước chè thì uống. Thế mới là « nền văn minh nhân loại ». Con người tự do là con người đi vào vũ trụ xa xăm...

Tôi đang huênh hoang, lim dim mắt, nhả khói, nhìn lại đã thấy Sơn bỏ đi, không nói một lời. Thế là hắn coi khinh tôi quá. Sải hai ba bước, tôi theo kịp hắn. Tôi nắm cổ áo hắn :

— Dừng hõn, lên mặt với tao là không được đâu !

Tôi nhìn tôi với cặp mắt không hề tỏ vẻ sợ hãi. Hắn nắm cổ tay tôi và nói rành rọt :

— Tớ không sợ cậu đâu, nhưng tớ không thích đánh nhau.

Chao ôi, hắn nói đến đâu bàn tay bóp mạnh đến đấy, khiến tôi đau quá, nhưng vì sĩ diện tôi không dám kêu to. Có lẽ vì vẻ mặt thảm hại méo mó của tôi, hắn buông tôi ra và bước đi. Tôi tưởng hắn sẽ vênh mặt, đắc thắng, không ngờ hắn lại cúi đầu đi như một kẻ thấy mình vừa phạm lỗi. Lạ thật, đúng là hắn từ trên trời rơi xuống.

Hôm sau đến lớp, Sơn còn làm một điều lạ hơn. Hắn kéo tôi ra góc sân :

— Minh xin lỗi cậu về việc hôm qua.

Thấy vẻ thành thật của Sơn, tôi trở nên lúng túng đến nỗi chẳng nói được câu gì, chỉ ậm ừ trong miệng. Tôi nghĩ hắn sẽ nói với cô giáo, không ngờ hắn lại xin lỗi tôi.

Thế là hán cứ buộc tôi phải nghĩ đến hán, lạ thế. Muốn làm cao với hán không được đã đành, muốn làm thân với hán cũng khó. Nhưng có một điều làm tôi không thể dùng được, nên cuối cùng tôi lại chủ động nói với Sơn:

- Nay, cậu học cái môn ấy bao giờ thế?
- Môn gì?
- Môn võ thuật ấy mà.

Sơn cười, lần đầu tôi thấy hán cười thoải mái như vậy. Và khi hán cười, tôi thấy rất thích hán. Sơn đáp:

— Minh học một ông già ở miền núi. Ông già đã gần bảy mươi tuổi rồi mà còn đi bộ hàng chục cây số đường núi một mạch không nghỉ. Một lần ông già vào rừng, bất ngờ gặp một con gấu xông vào tấn công. Biết mình không thể đánh nhau tay đôi với con gấu được, nhanh như chớp ông già nắm tay lại, chộp thẳng cánh tay vào cổ họng con gấu đang há mồm, nhẹ nhàng định xé xác ông già. Con vật càng cựa quậy, ông già càng thọc sâu nắm tay vào. Sau một lúc giằng co quyết liệt, con gấu tắt thở chết. Khi ông già rút cánh tay ra thì đã bị con gấu nghiền xé rách thịt da. Đến nay vết thương đã lành nhưng cánh tay vẫn còn đầy sẹo. Thật là một cánh tay thép.

- Cậu không bịa đấy chứ?
- Hoàn toàn không?

Tôi kêu lên thích thú và nhìn Sơn đầy vẻ thán phục y như chính hán đã đánh được gấu vậy. Tôi tỏ ý muốn được Sơn truyền lại cho những điều đã học được của ông già.

— Minh sẵn sàng dạy lại cho cậu, nhưng phải có hai điều kiện.

— Cậu nói đi, mình sẵn sàng chấp thuận.

— Một là, tập luyện cốt để luyện chí dũng cảm, thân thể khỏe mạnh để học và làm việc tốt. Không được dùng sức đánh người khác. Khi nào buộc phải tự vệ thì mới dùng đến.

— Tôi sẽ làm được điều đó.

Sơn nói, giọng vẫn nghiêm trang:

— Cậu nghĩ kỹ đi! Không dễ đâu, vì chỉ cần một lần dùng sức làm điều trái thời, thì tất cả những điều học được sẽ mất hết và còn phải chịu nhiều điều tai hại khác.

— Minh hứa với cậu mình sẽ làm đúng. Thực ra mình cũng hay quấy nghịch, đua đòi vậy thôi, chứ chẳng đến nỗi nào đâu.

Sơn lại cười:

— Được rồi. Còn điều kiện thứ hai đối với cậu thì hơi khó.

— Cậu cứ nói đi — tôi sốt ruột giục.

— Không được uống rượu và hút thuốc lá.

Tôi nghĩ thầm, rượu thì tôi không uống rồi, còn thuốc lá thì cũng chỉ sĩ diện bắt chước chúng nó hút trong vụ hè vừa qua. Và hôm nọ để «lòe» Sơn, tôi mới hút cho ra vẻ vậy thôi.

Thấy tôi có vẻ suy nghĩ, hán nói luôn:

— Minh nói nghiêm chỉnh đấy, không phải vì mình thấy cậu hút thuốc lá mà đưa ra điều kiện ấy đâu. Còn hôm trước cậu bảo ở thành phố con người được tự do ấy mà, thì quả là mình chưa hiểu.

Tôi ngượng quá liền nói:

— Hôm trước là mình bịa ra thế, xí xóa nhé. Nhất định mình sẽ làm đúng hai điều kiện của cậu.

Sơn nắm mạnh tay tôi và lần này thì tôi kêu toáng lên. Đúng là hấn có một bàn tay thép.

Hai tháng trôi qua rất nhanh. Và tôi đã trở thành một thằng Ban khác trước. Điều này không phải do tôi nhận ra, mà do một thằng bạn. Đây là một thằng ở cùng phố đã bỏ học, nó làm gì hằng ngày tôi không biết nhưng thường buổi chiều nó vẫn rủ tôi đi chơi, cho tôi ăn uống. Tôi biết uống chè, hút thuốc cũng là do nó rủ rê. Bẵng đi hai tháng tôi không gặp nó. Một hôm tôi từ nhà Sơn về, gần đến nhà thì nghe tiếng gọi:

— Kêu!

Thằng bạn cũ gọi tôi bằng cái tên do nó đặt. Tôi giật mình quay lại; Trông nó khác lạ, người đen đui, gầy còm, tóc để dài chấm cổ áo, quần « côn » bó sát.

Phải nói hai tháng qua tôi đã quên nó hoặc chẳng muốn nghĩ tới nó. Bây giờ gặp lại tôi chẳng thích gì, nên trả lời qua loa:

— Tao tưởng mày biến rồi. Tao phải về đây.

— Dừng lại, Kêu! — thằng Bò (tên tôi đặt cho nó) đứng ngáng trước mặt tôi. — Này, có (hấn giờ ngón tay ra hiệu đếm tiền) thì nộp ngay, anh mày đang « rét » đây.

— Không có! — tôi trả lời.

Thằng Bò hừ một tiếng, nhìn tôi với cặp mắt rất nhiều lòng trắng. Trước kia chỉ cần như vậy là tôi sợ dúm. Nhưng bây giờ, tự nhiên tôi coi thường hấn, cứng rắn nói:

— Hôm khác tao sẽ cho mày, hoặc trả nợ tiền mày bao tao trước kia, nhưng hôm nay thì không.

Thằng Bò vừa định giơ tay thì tôi đã chộp lấy cổ tay nó, dùng sức và « phép » bóp chặt. Tôi chờ đợi thằng Bò kêu thét lên rồi buông ra cho nó biết. Nhưng nó không kêu mà vùng tay thoát khỏi tay tôi và nhanh như chớp tống vào mặt tôi hai quả đấm làm tôi loạng choạng suýt ngã.

Thằng Bò nhổ nước bọt:

— Tao cảnh cáo cho mày biết, Kêu a. Mày thay đổi từ bao giờ thế? Nghe nói mày bám đuôi một thằng người rừng phải không?

— Mày cút đi — tôi quát to.

Thằng Bò bỏ đi, còn tôi buồn bã về nhà, soi gương thấy sưng tím đen bên mắt. Tôi phải nói dối bố mẹ là tôi bị ngã. Bố mẹ tôi cuống quýt chăm sóc « cậu con một », xoa xoa hỏi han, xoa bóp. Từ trước tôi vẫn được bố mẹ chiều, nên những trường hợp như thế này tôi đã quen không thấy xúc động gì. Nhưng hôm nay tự nhiên tôi thấy bối rối và phải quay đi để giấu giọt nước mắt đang trào ra.

Hôm sau tôi nghỉ học. Không ngờ trưa hôm ấy Sơn đến nhà tôi.

— Chào bác ạ, cháu xin hỏi Ban có nhà không ạ?

Vừa nghe tiếng Sơn chào mẹ tôi, tôi liền lên giường đắp kín chăn.

— Có đấy cháu ạ. Hôm qua em nó bị ngã nên hôm nay phải nghỉ học.

— Cháu xin phép bác vào thăm Ban ạ.

— Cháu vào đi, không phải để dép ngoài đâu cháu ạ.

Tôi định giấu Sơn mọi chuyện, nhưng bị Sơn phát hiện:

— Minh biết, không phải Ban bị ngã đâu.

Giọng Sơn buồn buồn làm tôi không giữ được nữa mà nói hết mọi chuyện với Sơn.

— Tớ chỉ tự vệ thôi, nhưng tay tớ còn yếu quá.

Sơn nắm lấy bàn tay tôi.

— Phải chịu khó tập hết năm học, còn loại thành Bò như cậu vừa kể thì lánh xa là hơn.

Tôi nói rằng vì trước đây, tôi đã trót theo nó, nên còn nợ nần nó ít nhiều về chuyện nó cho ăn uống.

Sơn nói với tôi:

— Chúng mình sẽ kiếm tiền trả nó. Minh không biết ở thành phố kiếm tiền như thế nào. Còn trên chỗ mình ở cũ, hai đứa vào rừng kiếm sa nhân một ngày, về bán cho nhà nước là có tiền ngay.

Sau đó ít lâu Sơn đến nhà tôi hoan hỉ báo tin:

— Ngày mai chủ nhật, mình và cậu sẽ đến làm ở xí nghiệp mẹ mình. Nhật nhanh, phần loại phê liệu, nhẹ nhàng thôi. Mẹ mình đã đăng ký cho hai đứa rồi đấy.

Hôm tôi đem tiền trả cho thằng Bò, nó trợn mắt nhìn tôi:

— Máy tu tỉnh bao giờ thế?

Tôi lẳng lặng ra về, vừa đi vừa nghĩ đến Sơn, thầm cảm ơn Sơn về tất cả những gì Sơn đã đem lại cho tôi.

Năm học trôi qua. Tôi thấy thời gian trôi đi rất nhanh và nhẹ nhàng như là có cánh. Tôi chẳng còn phải lo lắng mỗi khi về đến nhà là tìm cách nói dối bố mẹ tôi một điều gì đó, như trước kia. Tôi và Sơn trở thành đôi bạn chí thiết. Chúng tôi chưa chịu bó tay trước bài toán khó nào. Còn bàn tay tôi đã trở thành bàn tay thép hay chưa thì tôi chưa có dịp để thử

thách vì chúng tôi bận rộn suốt ngày về bài vở, về sinh hoạt. Tất cả cho kỳ thi sắp tới, và chẳng mấy chốc nữa mà chúng tôi sẽ trở thành lớp « đàn anh » như cô giáo mong muốn: « Không những « đàn anh » về tên gọi mà cả về mọi mặt ».

Giờ đây Sơn với tôi như hình với bóng, có lẽ chỉ có giờ cơm và giờ ngủ là chúng tôi xa nhau. Dĩ nhiên tôi không coi Sơn là người từ trên trời rơi xuống, nhưng nhiều lúc tôi tự hỏi: Vì sao bạn ấy lại rơi vào dòng lớp 8H và lại ngồi cạnh mình. Đó vẫn là một điều bí mật.

MÓN QUÀ TẶNG LỚP

Bạn bè trong lớp còn gọi Thụy là « Thụy thực vật » bởi cậu ta rất hay mê tìm hiểu cỏ cây hoa lá. Thụy có một mảnh vườn riêng trồng nhiều thứ cây lạ. Những lúc rỗi, cậu ta ra vườn, có thể trò chuyện rỉ rầm với cây cối hàng giờ. Thụy thường ra sức chứng minh cho các bạn hiểu rằng cây cỏ cũng rất tình cảm, hiểu được sự yêu thương chăm sóc của con người.

Cô giáo cũng khuyến khích Thụy, nhưng cô không muốn Thụy vì quá say mê thực vật mà sao nhãng các môn khác. Cô thường khéo léo nhắc nhở Thụy điều đó và thường đột xuất kiểm tra Thụy bằng những câu hỏi.

— Em hãy giải thích vì sao khi ô-tô, tàu hỏa đang chạy bỗng dừng đột ngột, mọi người ngồi trên xe, trên tàu lại tự nhiên lao cả về phía trước?

— Thưa cô — Thụy nhanh nhẩu — để cho khỏi ngã ạ.

Cả lớp cười ồ lên, nhưng lát sau lại đều im lặng. Ừ, cũng có lý đấy, nhưng không đúng vì mọi người trên xe «bị» lao về phía trước đấy chứ, có phải họ muốn đâu. Đấy, môn vật lý rất «đáng sợ» ở chỗ đó. Học lý thuyết không khó nhưng vận dụng để giải thích các hiện tượng tự nhiên và trong đời sống hằng ngày thì thật rắc rối. Câu hỏi cứ như không dính gì đến bài học cả. Các bạn gái sợ nhất môn học này, tuy vậy cũng có ngoại lệ. Khi cả lớp chưa ai trả lời được câu hỏi, cô giáo nhìn xuống khuyến khích và dừng mắt lại chỗ Hồng.

Hồng đứng dậy từ tốn:

— Thưa cô, người trên xe lao về phía trước vì họ vẫn còn giữ nguyên trạng thái chuyển động như định luật quán tính của Niu-ơn ạ.

Cô giáo hỏi tiếp:

— Nếu xe đột ngột rẽ về bên phải thì người trên xe sẽ thế nào?

— Thưa cô, người trên xe sẽ nghiêng về bên trái ạ.

— «Nhà thực vật» thấy thế nào? — Cô giáo mỉm cười hỏi.

Thụy đỏ mặt:

— Thưa cô, bạn Hồng trả lời đúng ạ.

Cô giáo vui vẻ nói thêm:

— Vật lý cũng rất thú vị, không kém gì thực vật đâu. Em có thể trao đổi với Hồng về môn này được đấy.

— Thưa cô, em xin học tập bạn Hồng ạ — Thụy cảm thấy bị chạm tự ái.

Đấy không phải là lần đầu tiên Thụy bực mình với Hồng. Hồng rất hay trêu chọc tính nhanh nhẩu đoảng của Thụy bằng những câu hỏi trước mặt các bạn:

— Tớ đồ Thụy: một cân sắt nặng hay một cân bông nặng

— Một cân sắt nặng đứt đuôi đi chứ, thế mà cũng hỏi.

Cả lớp được dịp cười vui vẻ. Dĩ nhiên Thụy cũng cười thôi nhưng mặt đỏ bừng. Một lần khác, lớp cãi nhau ầm ĩ trong giờ giải lao. Hồng và mấy đứa con gái thấy vui, chạy đến tham gia. Lớp chia làm hai phe, một phe do Thụy cầm đầu thì nhất định nói Ba Vì, Tam Đảo là một. Thụy còn nói rất to, át cả tiếng ồn ào:

— Ba Vì hay Tam Đảo cũng đều là dãy núi có ba ngọn thì làm sao lại là hai được.

Thoạt nghe, Hồng đã đứng ngay về phía chống lại Thụy. Hồng nhớ rõ ràng đã xem kỹ trên bản đồ, cái lần bố Hồng được đi nghỉ mát ở Tam Đảo.

Hai bên cãi nhau không phân thắng bại. Cuối cùng mọi người đề nghị đến hỏi thầy dạy địa lý. Hồng đề nghị đề đến ngày mai hãy hỏi. Và Hồng đã thắng cuộc. Hồng mang hẳn một bản đồ Việt Nam đến lớp. Thế là hết cãi nhau nhé. Ba Vì ở ngoại thành Hà Nội, Tam Đảo ở Vĩnh Phú kia mà.

Những lần ấy Thụy bị thua cuộc nhưng dù sao đó cũng là chuyện vui đùa, cãi nhau suông ở lớp. Còn lần này, hẳn hoi là Thụy kém cạnh quá đi rồi, vì vậy Thụy đỏ cả mặt sự bực tức cho Hồng.

Tan học, Thụy không chờ Hồng cùng về như mọi khi mà đi rất nhanh. Hồng đuổi mãi mới kịp.

— Thuy ơi, chờ mình với, mình bảo cái này.

— Cái gì thế? — Thuy không quay lại nhưng bước đi đã chậm hơn.

Hồng định nói với Thuy về việc cô giáo phân công các bạn ở xóm Hồng và Thuy chuẩn bị thí nghiệm cho bài vật lý trên lớp, nhưng Hồng bỗng đột ngột thay đổi ý định.

— Này — Hồng nói trong hơi thở gấp — mình định hỏi bạn về quả dưa chuột — vừa nói Hồng vừa rút trong cặp ra một quả dưa.

Thuy quay lại:

— Dưa chuột à? Cậu có biết người ta trồng dưa chuột từ bao giờ không?

Hồng giấu nụ cười:

— Mình chịu.

— Ít nhất người Ai Cập đã trồng nó hai nghìn năm trước công nguyên. Dưa chuột ăn rất tốt, nó làm giảm nhiệt cơ thể, tăng cường quá trình trao đổi chất, nó chứa nhiều muối khoáng...

— Hay quá! Hồng kêu lên. — Vậy mình tặng bạn quả dưa để làm giảm nhiệt cơ thể.

Thuy cầm quả dưa xong mới chợt nhận ra câu nói « ý nhị » của Hồng. Thuy hơi đỏ mặt nhưng thấy Hồng vẫn hồn nhiên nên cũng vui vẻ nói:

— Thế là mấy không rồi nhỉ? Hồng nhớ ghi sổ đi. Còn bây giờ thì hãy vào thăm vườn của tớ đã.

Hồng theo Thuy vào mảnh vườn mà Hồng rất thích. Thuy nói:

— Hôm nay có cái này hay lắm. — Thuy đưa Hồng xem một cái bông hoa sen đá, rồi say sưa nói: — Bạn

biết không? Hoa sen đá theo các chú bộ đội từ Trường Sơn về đây, cái loại hoa thật là tuyệt, mới nhìn chẳng thấy đẹp chút nào, nhưng càng nhìn càng ưa. Bạn thấy không, cánh dày bụi bặm, xanh trong, viền tím nhạt, bề mặt lại có lớp phấn như dát một lớp bạc mỏng lên.

Đột nhiên Thuy hỏi Hồng:

— Tớ đổ cậu hoa đá là hoa hay là lá

— Là hoa chứ, nên mới gọi là hoa sen đá.

— Gỡ một bàn nhé. — Thuy cao hứng nói tiếp: — Hoa đá không phải là hoa đâu, đó là những chiếc lá xếp thành hình hoa, và điều này mới thật là tuyệt: nếu đem một cánh hoa đá cắm vào đất thì vài tuần sau bạn sẽ có một bông hoa đá mới.

— Còn cây này, — Thuy bê một cây cao quá đầu người, bỏ rễ được rửa sạch sẽ, hỏi Hồng: — Hồng có biết cây này thuộc họ gì không?

— Mình chịu!

— Thuộc họ đậu đấy. Lúc đầu chính tớ cũng không tin. Anh Hùng ở trạm giống cho tớ đấy. Anh bảo, đang gây giống cho xã mình trồng trên các bờ nương lấy lá làm phân xanh. Cứ xem bộ rễ đây này, Hồng có thấy các nốt sần không? Đúng rồi họ đậu. Và đây nữa — Thuy mở cái hộp bằng bìa cứng, lấy ra mấy quả giống đậu, tách ra, có những hạt nhỏ li ti màu nâu giống hạt cải. Thuy hùng biện tiếp: — Nhiều lúc nhìn bề ngoài khó đoán lắm nhưng xem rễ, hoa, quả là kết luận được. Hồng thấy cây bông thấp lè tè ngoài đồng với cây gạo đầu làng, nở hoa đỏ chói vào tháng ba ấy. Cây gạo cao phải đến gấp vài chục lần, thế mà cùng họ đấy.

Thuy ngồi xuống vuốt ve một cây cảnh, phiến lá to, thân thẳng rất đẹp, hỏi:

— Hồng biết cây gì đây không? Cây ngô đồng đấy. Anh Hùng ở trạm giống cho tới một hạt bé tí teo, mới gây có ba tháng mà đã được thế này. Hoa nó màu đỏ kết thành những tán chồng lên nhau rất đẹp. Còn đây là cây thài lài tía, cậu mình vừa cho.

Hồng bị cuốn hút trong khu vườn của Thụy. Toàn những thứ cây lạ, giống lấy tận đâu tận đâu, Hồng chả biết gì mấy nhưng rất thích.

Thụy cao hứng nói tiếp:

— Còn đây những cây của quê mình, Hồng cũng không biết nữa sao? Đây là cây cò ke, đây là cây dành dành mà quả nó nhuộm được màu vàng tuyệt đẹp...

Hồng nhớ lại lúc hai đứa còn rất nhỏ, Thụy bày chơi trò đổ lá, đứa nào tìm được nhiều thứ lá đẹp và lạ thì thắng cuộc. Có lần chỉ vì cố chui vào bụi gai mây để lấy thứ lá có tên rất hay « lá dưng dưng » — màu đỏ ối như lá bàng về mùa đông, thế nào lúc lấy xong lá, không chui ra được, Thụy phải ngồi trong ấy chờ Hồng về gọi bố Thụy ra « cứu ». Khi tìm được một thứ lá cây hoặc hoa đẹp mà chưa biết tên, Thụy đi hỏi khắp làng để biết kỳ được tên gọi mới thôi, và những lần sau gặp lại những thứ hoa, lá ấy là Thụy gọi tên nó một cách rất thú vị như thể nó cũng biết nghe tiếng người ấy. Trước khi ra về, nhân đà Thụy đang vui vẻ, Hồng nói:

— Chiều mai thế nào cũng đến nhà mình chuẩn bị thí nghiệm vật lý cho lớp nhé. Đó là ý kiến cô giáo đấy. Thụy thực sự thấy quên hẳn nỗi bực vô cớ ban sáng:

— Nếu « ô-tô dừng lại đột ngột » thì mình sẽ đến.

Hồng ngó ra nhưng chợt hiểu, cũng nói to:

— Thế nào cũng đến đấy, « đề cho khỏi ngã nhé ».

Hồng hào hứng bắt tay vào việc thành lập « xưởng ». Việc trước tiên là họp nhóm phân công các bạn xem trước các bài học có thí nghiệm để chuẩn bị, rồi tìm kiếm, thu thập chai, lọ, ống bơ, dây cao-su...

Buổi sinh hoạt đầu tiên, Thụy không đến. Tan giờ, Hồng chạy ngay đến nhà Thụy. Mẹ Thụy bảo:

— Thụy nó đi từ lúc hai giờ, thường khi phải gần tới mới về cháu ạ.

— Thưa bác, bác có biết Thụy đi đâu không ạ?

— Bác có biết đâu cháu. Hôm nào về, mặt mũi cũng nhem nhuốc, áo quần xốc xếch, tay ôm một gói bọc trong giấy báo, rồi ngồi cắt cắt, dán dán cho mãi tới khuya.

Hôm sau đến lớp, Hồng hỏi ngay:

— Sao hôm qua Thụy không đến?

Thụy mỉm cười:

— Tờ bận chút việc, lần sau tớ sẽ đến.

Nhóm Hồng vẫn sinh hoạt đều. Các giờ vật lý có các thí nghiệm do nhóm Hồng chuẩn bị, bài học dễ hiểu, lớp sinh động hẳn lên, cô giáo rất vui. Thỉnh thoảng cô cũng đến « xưởng » tham gia sinh hoạt với nhóm Hồng.

Những buổi sinh hoạt tiếp theo, Thụy đều vắng mặt. Hồng không hài lòng với Thụy nhưng không hỏi đến việc ấy nữa mà để tùy Thụy thôi. Tính Hồng vẫn thế.

Mãi cho đến cuối học kỳ một, nhà trường tổ chức cho học sinh đi thăm lăng Bác Hồ và cắm trại ở Bách Thảo thì Hồng mới vỡ lẽ mọi việc, nhưng Thụy dặn là: « Chỉ để biết thôi đấy nhé ».

Hồng rất trân trọng ý định và niềm say mê của Thụy. Hồng đã thực hiện đúng cam kết « Bí mật đến cùng ».

Các bạn xúm quanh những chiếc ô tô chạy băng diên trên đó có các em bé mặc quần áo đẹp ngời, nét mặt em nào cũng tươi tắn rạng rỡ, tư thế hiên ngang. Một số khác dán mắt vào những chiếc máy bay chở các hành khách tí hon sắp đến giờ cất cánh. Thụy một mình thì thẩn hết gốc cây này đến gốc cây khác xem những tấm biển đề tên cây, ngược nhìn với ánh mắt đầy thán phục. Thụy tách những lớp vỏ già nua, sần sùi trên thân cây soi nhìn như để tìm kiếm điều gì. Thụy đứng lặng hăm nửa giờ dưới gốc cây chò cao vút cạnh đường Hoàng Hoa Thám, dang tay ôm thử rồi đứng dựa hẳn vào gốc cây ước thầm: « Giá mình được chụp một kiểu ảnh dưới gốc cây chò thẳng tắp kiêu hãnh này nhỉ, mà phải lấy được toàn bộ chiều cao của nó cơ. Mình sẽ như con kiêu đứng cạnh con voi ấy, thật là thú vị ».

Về đến nhà, hai đứa tranh nhau kể những điều mình nhìn thấy ở Hà Nội.

Thụy sôi nổi:

— Hồng có biết hết tên các loại cây trồng ở Bách Thảo không?

— Minh chịu!

— Tớ biết được gần bốn mươi loại cây đấy.

— Sao Thụy biết?

— Tớ đọc các biển đề tên trên thân cây và tớ hỏi những người lớn ở đấy.

Hồng chờ mãi mới có một khe hở để chen chuyện của mình:

— Thụy có đề ý lúc chúng mình ngồi trên tàu điện không? Chiếc ô-tô đi bên cạnh, cứ như là đứng tại chỗ ấy, thế mà lại đi hẳn hoi, vì một lúc sau nó vượt qua tàu điện của chúng mình để chạy lên trước.

Thụy tiếp luôn:

— Hồng có thấy cây chò cạnh đường Hoàng Hoa Thám không, sao lại cao và thẳng đến thế nhỉ? Thế mà anh Hùng bảo cây chò cao nhất nước mình hiện nay là cây chò ở rừng Cúc Phương, cao đến trăm mét cơ mà. Ước gì chúng mình xin được giống, trồng hai cây ở công làng nhĩ. Mình sẽ chăm sóc nó; bọn trẻ con mà lảng vảng đồ nghịch, mình sẽ cho biết tay. Hai cây chò ấy mà cao lên ấy à, làng mình có xây hẳn nhà năm tầng cũng chẳng cao hơn nó được.

Hồng vui vẻ:

— Mình sẽ chăm một cây, xem cây đũa nào chóng lớn.

Mắt Thụy sáng hẳn lên:

— Thật nhé, Hồng đừng quên đấy!

Nhóm vật lý của Hồng được nhà trường khen thưởng vì đã đóng góp được nhiều thí nghiệm cho các bài học: « Tiếng lành đồn xa », các thầy cô giáo các lớp khác và cả thầy hiệu trưởng đến dự giờ vật lý của lớp 7A.

Cô giáo bước vào lớp, tươi tắn và đầy tự hào. Cô lần lượt làm từng thí nghiệm do nhóm Hồng chuẩn bị. Hầu như cô chẳng giảng câu nào mà các bạn đều tự rút ra những kết luận sau mỗi thí nghiệm.

Cô đưa ra một ống bơ thủng hai đầu, đáy thay bằng miếng săm xe đạp như kiểu bịt trống. Cô đổ nước vào ống bơ, đáy bằng săm xe đạp vồng xuống; càng đổ nhiều nước, đáy ống càng vồng. Cô chỉ định một bạn học yếu nhất lớp trả lời. Cô hỏi:

— Em rút ra kết luận gì qua thí nghiệm trên?

— Thưa cô, áp suất chất lỏng tác dụng lên đáy ống làm cho đáy ống vồng xuống ạ.

Cô tiếp tục làm thí nghiệm. Lần này ống bơ được đục lỗ tròn bên cạnh, cắm vào lỗ đục là một ống nứa nhỏ, chỗ tiếp xúc được gắn bằng nhựa đường để nước khỏi rỉ ra, phía ống nứa bên ngoài cũng được bọc như đáy ống bơ lần trước. Cô giáo đổ nước vào ống bơ, chỗ bịt bằng sấm xe đạp bên thành bình phồng lên; lượng nước đổ vào ống càng nhiều, độ phồng càng lớn. Học sinh lại rút ra kết luận: áp suất chất lỏng tác dụng lên thành bình.

Giờ học trôi qua nhanh chóng, nhẹ nhàng; cả lớp đều thuộc bài ngay trên lớp.

Sau giờ học vui vẻ đó hai tuần, nhóm Hồng gặp phải một thí nghiệm hắc búa. Hôm ấy cô giáo bận đi họp không đến dự được, mấy đứa con trai đều bận, chỉ còn lại ba đứa con gái.

Loay hoay mãi, đã đục mất hai ống bơ cỡ to loại hộp dứa rồi mà kết quả vẫn không như bài học trong sách giáo khoa. Sau khi đục bốn lỗ với độ cao thấp khác nhau, thẳng hàng trên thành hộp, đổ nước vào, lỗ cao nhất gần miệng ống lại phun nước ra xa nhất, trái hẳn với lý thuyết. Chỉ còn một ống bơ cuối cùng nữa, lần này phải xem kỹ rồi hãy đục lỗ, không có lại phí mất. Ba đứa đang lúi húi xem xét lại các lỗ đục trên hai ống bơ lần trước thì Thủy bước vào. Tất cả đều ồ lên vui vẻ. Thủy chưa kịp nói gì, cái Thúy đã nhanh nhẩu:

— May quá, bọn mình đang bí đây. — Thúy cầm ống bơ đã đục bốn lỗ đưa Thủy xem, mắt nhìn vào sách giáo khoa, nói tiếp: — Đây nhé, theo như lý thuyết thì lỗ thấp nhất tức là có khối nước lớn nhất tác dụng lên thành bình, tia nước ở lỗ ấy phải phun xa nhất, đằng này lỗ trên cùng lại phun xa nhất, thế mới lạ chứ.

Thủy nói xong đổ nước vào ống bơ và Thủy được chứng kiến điều các bạn đang thắc mắc.

Thủy giờ ống bơ lên soi, dùng giũa giũa nhẵn những chỗ đục lỗ, lấy ê-ke đo đường kính của các lỗ đục, rồi à lên vui vẻ:

— Đây rồi, đây rồi. (Tất cả xúm lại). Các bạn nhìn đây, các lỗ này có đường kính khác nhau, lỗ trên cùng đường kính có năm li mà các lỗ dưới đến bảy, tám li, như vậy tiết diện các lỗ khác nhau thì làm sao so sánh được áp suất tác dụng lên thành bình. Các bạn không nhớ áp suất phụ thuộc vào tiết diện hay sao? Muốn so sánh thì bốn lỗ đục phải có tiết diện bằng nhau chứ.

Ba khuôn mặt các bạn gái sáng hẳn lên. Thế là bốn bạn bắt tay vào khoan, đục, giũa cho mãi đến tối mịt thí nghiệm mới thành công. Trước khi các bạn ra về, Hồng còn nói thêm:

— Theo ý mình, hôm sau chúng mình mang hai chai đến lớp, một chai nước lã như mọi khi, mình sẽ mượn mẹ mình một chai dầu hỏa nữa, thử xem các tia bắn ra có theo đúng quy luật đó không. Vì bài học nói « áp suất của chất lỏng » cơ mà, nếu chỉ dùng nước không, mình sợ chưa kết luận được.

Các bạn đều cho là hợp lý và rất phục Hồng. Cô giáo cũng khen Hồng về ý hay đó. Sau khi bài học và các thí nghiệm đã được thực hiện để chứng minh, giờ học kết thúc nhẹ nhàng, còn đến mười lăm phút nữa mới hết giờ. Cả lớp nhao nhao đòi cô giáo kể chuyện. Cô vui vẻ mở đầu:

— Bây giờ các em học hành có hướng dẫn thế này là nhờ công của các người xưa đã từng mày mò tìm kiếm, có nhà bác học đã mất cả đời người để tìm ra một định luật mà các em học hôm nay. — Cô bắt đầu kể một giai thoại: — Xưa kia có một viện hàn lâm khoa học đưa ra một đề thi: « Nếu anh lấy một bình nước đầy rồi nhúng một vật vào, một hòn đá chẳng hạn, nước

sẽ tràn ra, nhưng cũng một bình nước như thế, anh nhúng một con cá có cùng thể tích tương đương, nước sẽ không tràn ra. Hãy giải thích hiện tượng đó».

Cả lớp xôn xao, ngược mắt nhìn cô giáo chờ đợi. Cô mỉm cười kể tiếp:

— Có rất nhiều cách giải thích, rất nhiều nhà bác học đã gửi đến những bản luận án dày cộp để giải thích hiện tượng kỳ lạ này. Một số người giải thích là cá thấm nước, một số người khác nói cá hút nước như nam châm hút vụn sắt. Không ai giải đáp được câu hỏi trên; trong năm năm liền vẫn chưa có ai được nhận giải thưởng. Hết thời hạn đó, có một nhà bác học trước kia cứ mỗi năm lại gửi một bản luận án mới đã nghĩ ra một phương kế cuối cùng mà đáng lẽ ông phải làm từ đầu. Ông dùng hai bình giống nhau đều đổ đầy nước, chọn một con cá và một hòn đá có cùng thể tích tương đương. Ông nhúng hòn đá vào bình một, nước tràn ra. Ông cho con cá vào bình hai, thấy nước cũng tràn ra». Ông đã nhận được giải thưởng và ông đã viết một bài rất trứ danh để lưu truyền lại: «Hãy quan sát trước khi lý luận».

Cả lớp vỗ tay ran,

Ra về, Thụy nói với Hồng:

— Nếu là Hồng thì chắc Hồng sẽ được giải thưởng đấy nhỉ?

Hồng nói dụi dàng:

— Bạn chỉ giễu mình thôi.

Những ngày cuối cùng của niên học đã đến. Các thầy cô giáo đang ráo riết chuẩn bị tổng kết môn học để học

sinh thi cuối năm. Nhà trường tổ chức cho các lớp «thao diễn» các bảng, biểu, sơ đồ tóm tắt môn học, các giáo cụ trực quan, các dụng cụ thí nghiệm do học sinh làm ra.

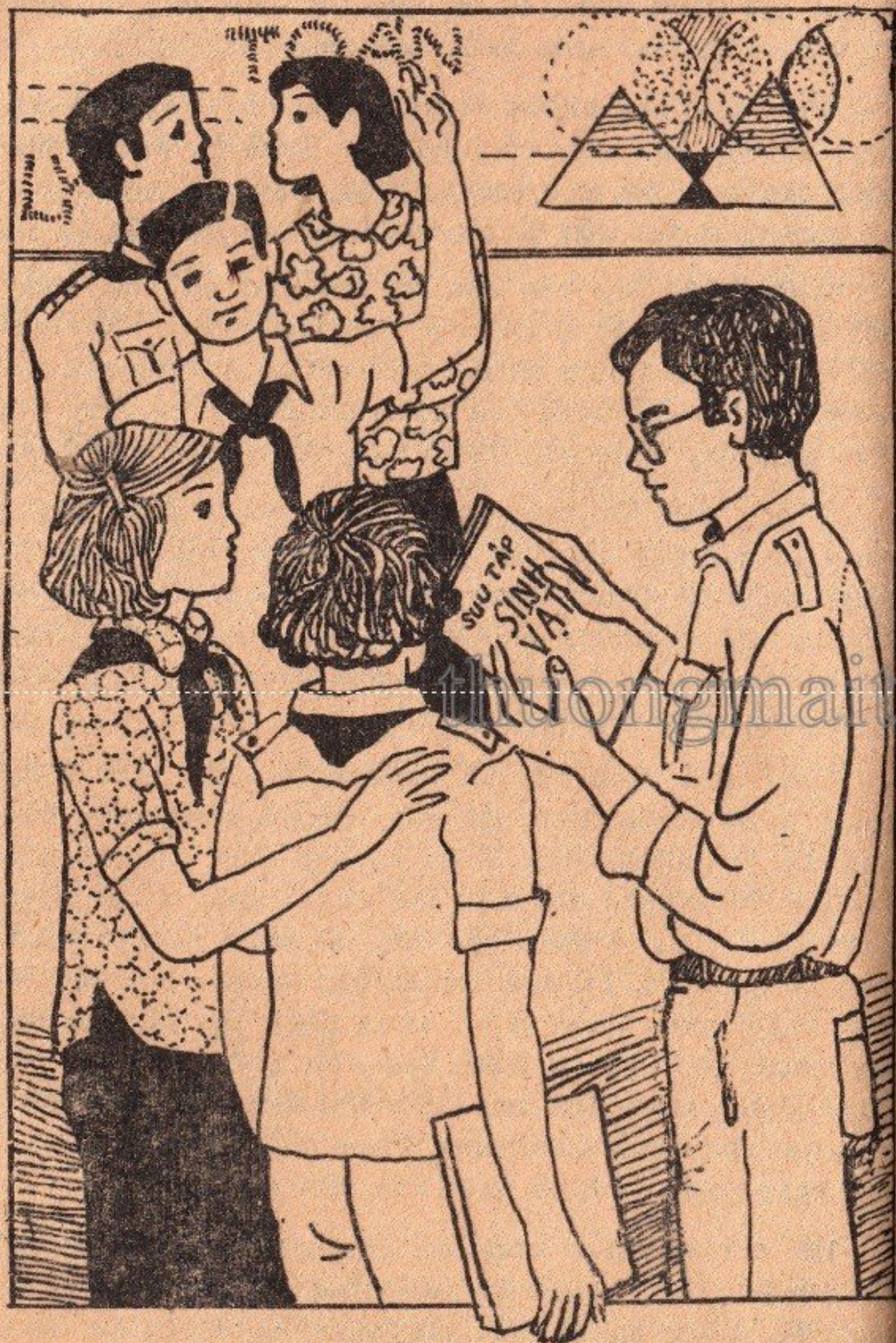
Thầy giáo chủ nhiệm «trung dụng» các cây viết chữ đẹp, vẽ đẹp làm việc cả tuần nay. Lớp 7A được phân công chuẩn bị ba môn toán, vật lý, sinh vật, trung bày và thao diễn đầu tiên để các lớp khối bảy học tập.

Không khí lớp bận rộn sôi nổi như chờ đợi ngày hội, cứ rồi giờ nào là các bạn đến lớp. Riêng Thụy các buổi chiều đều đi đến tối mịt mới về. Thụy đang gấp rút hoàn thành công trình của mình để đem trình bày với thầy giáo dạy thực vật trước ngày thao diễn một hôm.

Không phải Thụy muốn nổi tiếng mà là Thụy muốn dành sự bất ngờ cho các bạn, cho thầy chủ nhiệm, và cũng muốn đề thanh minh với Hồng và cô giáo vật lý. Nhưng hơn cả những điều ấy là lòng say mê của Thụy với cỏ cây hoa lá và Thụy muốn giữ cho lớp và cho mình những kỷ niệm thú vị và bổ ích.

Thầy giáo sinh vật vô cùng ngạc nhiên khi từng trang, từng trang được lật qua với rất nhiều tiêu bản quý. Đó là những chiếc lá ép, những bông hoa sấy khô vẫn giữ được phần nào màu sắc, những quả và hạt được phơi giòn... Tất cả được sắp xếp rất khoa học và trình bày rất đẹp mắt. Từ ngạc nhiên đến khâm phục và yêu mến, thầy muốn dành vị trí xứng đáng cho Thụy trong ngày mai, để Thụy tự trình bày «tác phẩm» của mình. Thụy không muốn thế, mà chỉ muốn đem nộp thầy giáo món quà của mình. Cuối cùng, Thụy phải nhận việc trình bày ngày mai với hình thức «ra lệnh» của thầy.

Hội trường được trang trí như phòng triển lãm, có khẩu hiệu, có lọ hoa ở bàn diễn giả, quanh tường treo các biểu, bảng, sơ đồ tóm tắt, phân loại, trên các bàn



được đặt các giáo cụ trực quan. Thầy giáo chủ nhiệm lớp ra vào điều hành công việc. Cả lớp 7A tề tựu đông đủ, nét mặt ai cũng rạng rỡ niềm tự hào.

Nhóm toán được trình bày đầu tiên. Trên một tấm bìa lớn nguyên cả khổ có vẽ ba trường hợp tam giác bằng nhau, màu sắc làm nổi bật các góc, các cạnh. Một bảng khác ghi các hằng đẳng thức đáng nhớ bằng mực đỏ, chữ in, và nhiều bảng nữa về đường thẳng song song, về các loại góc bằng nhau...

Với tác phong như một cô giáo, Hồng biểu diễn lại những thí nghiệm vật lý mà cô giáo đã làm ở lớp trước đây. Thúy đứng bên cạnh Hồng đưa chai, lọ, ống bơ, nhanh và đúng lúc như một y tá phụ mổ thành thạo đưa dao, kéo cho bác sĩ.

Đến môn cuối cùng. Cả lớp hơi xôn xao nhìn quanh, chờ đợi. Thầy giáo sinh vật bước lên tươi cười:

— Lấy giờ đến lượt bạn Ngô Quân Thụy sẽ hiến các vị đại biểu và các em một món quà đặc biệt. — Thầy quay về phía Thụy ra hiệu: — Mời em Thụy lên.

Thụy đã « trang bị lòng dũng cảm » từ mấy hôm nay, thế mà khi nghe nhắc đến tên, Thụy bỗng « i ra như định luật quán tính », không thể nào nhắc chân lên được. Đến lúc phải có « lực tác dụng bên ngoài » là những tiếng ồn ào thúc giục và những tràng vỗ tay hoan hô của các bạn, Thụy mới rụt rè đứng lên ấp úng nói:

— Kính thưa các thầy cô giáo, thưa các bạn, bộ sưu tập này sẽ nói thay em những điều em muốn nói.

Thụy đưa cao bộ sưu tập bìa ghi dòng chữ lớn màu xanh lá cây: « BỘ SƯU TẬP THỰC VẬT ».

Cả hội trường theo dõi chăm chú: tám ngành thực vật, trong đó không biết bao nhiêu triệu thứ cây cỏ trên trái đất, được thâu tóm không phải bằng một bản sơ đồ phân loại với những con số khô khan mà bằng hàng trăm thứ cây đại diện. Không biết Thụy kiếm từ bao giờ mà nhiều đến thế!

Trừ hai ngành vi khuẩn và tảo Thụy phải dùng hình vẽ để minh họa, còn sáu ngành khác đều có tiêu bản.

Ngành NĂM có mộc nhĩ, nấm rơm, nấm cỏ gà trắng phau, tròn như quả trứng gà, Thụy lấy từ trong hộp đưa lên cho mọi người xem. Không biết Thụy còn đào đâu ra loại nấm lim màu đỏ, dưới có ghi dòng chữ: « Các nấm độc thường có màu đỏ, ăn chết người ».

Ngành HẠT TRẦN có thông và phi lao: những lá hình kim được khâu vào trang giấy, còn quả được lấy ra từ chiếc hộp bằng bìa.

Có lẽ đỉnh cao của sự phong phú ở bộ sưu tập là phần « Ngành HẠT KÍN ». Ngành chia thành lớp, lớp chia thành họ, họ thành loài. Mỗi lớp, họ, loài đều có ít nhất năm cây đại diện với đủ lá, rễ, hoa, quả.

Thụy gấp bộ sưu tập lại, quay phần bìa sau có vẽ hai cây chò thẳng tắp cao vút, vươn lên như không bao giờ biết dừng lại và đưa mắt nhanh về phía Hồng.

Cả hội trường vỗ tay hồi lâu. Thầy hiệu trưởng ôm Thụy vào lòng và nhận bộ sưu tập Thụy tặng nhà trường để cho vào phòng truyền thống.

Lại vỗ tay. Và đột nhiên mấy bạn trai nghịch ngợm của lớp 7A hô lớn:

— Hoan hô Ngô Quân Thụy!

— Hoan hô nhà thực vật học!

BỘ BA

Như thường lệ, buổi sáng, ba cô gái đi học. Nửa đường, Vân đột ngột đưa ra một tờ giấy nhờ hai bạn chuyển đến cô giáo xin nghỉ học. Hạnh cầm tờ giấy, chú ý ngay đến chữ ký của phụ huynh, thấy nét ngoằn ngoèo, như có gì không minh bạch, liền tròn mắt nhìn bạn:

— Cậu nghỉ học làm gì?

Vân ấp úng:

— Chị Xuân có việc cần nhờ mình đi với chị ấy.

— Sao cậu còn mang cặp đi? — Hạnh vẫn ngạc nhiên.

— Để mẹ tớ nghĩ rằng tớ vẫn đi học — Vân trả lời trơn tuột.

Hạnh đưa trả lại tờ giấy:

— Cậu tự đưa cho cô giáo. Thế là cùng một lúc cậu nói dối cả hai người: mẹ và cô giáo. Chúng tớ không thể...

Thấy Hạnh căng quá, Hà lên tiếng xoa dịu:

— Thật có việc cần mà nghỉ học không Vân?

— Mình đã trót hứa với chị Xuân rồi. Một lần này nữa thôi — Vân nói, giọng nhản nhẹn.

Hà nê bạn:

— Thôi được, đưa đây cho mình.

Vân run run đưa tờ giấy cho Hà và quay người chạy. Hạnh vẫn chưa nguôi:

— Thế là cậu làm hỏng bạn đấy, Hà ạ. Thương bạn không phải lỗi.

Hà vẫn dửng dưng:

— Ai chả có lúc nhớ. Vả lại nó cũng cảm thấy lúng túng, tự biết việc làm của mình không hay gì.

— Và cậu làm tiếp cái không hay, ấy.

— Thôi Hạnh, chỉ một lần này thôi mà.

— Nhưng là một lần dối trá.

Không còn thì giờ tranh luận nữa: đã đến giờ vào lớp. Hà rút tờ đề từ giấy lên bàn cô giáo, trước khi cô đến. Thấy vẻ bối rối của bạn, Hạnh thông cảm và nghĩ thầm: «Cái Hà thật hết lòng với bạn bè». Bởi Hạnh biết, nếu là việc của bản thân thì Hà chẳng bao giờ làm một việc không minh bạch như thế.

Đã gần hết học kỳ một. Trước mắt các bạn học sinh lớp 8 là một kỳ thi đầy hấp dẫn nhưng cũng khá gay go: hoặc được vào lớp 10, hoặc bạn sẽ có một bước ngoặt sớm cho cuộc đời. Nhịp độ học tập trong lớp khẩn trương lên trông thấy. Ở nhà, trên các bãi chơi của khu tập thể cũng đã thưa dần bóng các cậu các cô các lớp cuối cấp.

Thế mà Vân, cô gái được lớp 8A đặt tên là «Vân diệu» ấy, vẫn nhớn nhoe như con bướm lòe loẹt sắc màu. Đã gần một tháng nay, chủ nhật nào Vân cũng theo Xuân đi đâu từ sáng đến tối.

Mẹ Vân bán hàng trên tàu Thống Nhất, một tháng vắng nhà đến hai mươi ngày. Vân ở nhà với bố. Bố hiền quá và bận nhiều việc nên chẳng để ý gì đến «hoạt động» của Vân.

Mỗi chuyến đi về, mẹ đều làm quà cho Vân một thứ rất đặc sắc mà các bạn gái trong khu tập thể không thể nào có được. Vân thích diện và được mẹ trau chuốt cho từ bé nên rất sành ăn mặc.

Đã thích diện thì hay muốn khoe. Khả nổi các bạn trong khu tập thể không chú ý lắm đến việc ăn diện nên Vân cứ phải thường xuyên đóng vai anh chàng trong truyện cười «Lợn cưới, áo mới».

Đang đứng một lũ ở sân trường, Vân đến bên o vào người Hà rồi kêu:

— Eo ơi, tớ cao hơn Hà đến nửa cái đầu này.

Tất cả nhìn xuống chân Vân và reo lên.

— A! Guốc mới.

Thấy đạt yêu cầu, Vân kẻ thao thao:

— Bầy phân đấy! Màu mận chín, gót rời là một nhất hiện nay.

Chá thấy bạn nào phụ họa, Vân không ngượng, còn kẻ thêm.

— Còn mũ bây giờ không rộng vành nữa đâu, què rồi, một mới là vành nhỏ, hơi cụp xuống, có đính nơ bé tí xíu rất chi là điệu.

Cậu Tiến đáp luôn:

— Cái Vân biết phân biệt các loại một sành sỏi nhưng lại hay nhầm bình phương hiệu với hiệu bình phương.

— Hay đấy!

Tiếng cười ồn ào khiến Vân phải lĩnh đi nơi khác.

Bộ ba Vân — Hà — Hạnh cùng sinh ra trong một khu tập thể của ngành đường sắt. Họ rất thân nhau và

cùng gắn bó với nhau từ những ngày đi nhà trẻ, mẫu giáo, rồi cùng vào lớp một. Mỗi năm họ cùng lên lớp, cùng lớn lên với các trò chơi rã giành, đánh chát, đánh chuyền..., đã từng giận nhau, «bỏ nhau» rồi lại chơi với nhau...

Từ những ngày còn rất bé, Vân đã nhanh nhẹn hơn hai bạn. Nhất là trong trò chơi «bán đồ hàng», Vân tỏ ra xuất sắc, nói năng khi mua bán «giả vờ» chưa ngoa chẳng kém gì các bà ngoài chợ:

— Bác không mua thì để đó cho tôi. trả rẻ thôi ra, ai mà bán được. Hừ...

Hè năm lớp 7, mẹ Vân cho Vân theo tàu Thống Nhất vào thành phố Hồ Chí Minh chơi. Khi về đến khu tập thể, Vân cứ như một người khác, nói năng đi đứng «đặc» kiểu Sài Gòn. Đầu câu nói bao giờ cũng có mấy tiếng: «Trong Sài Gòn họ...» Và cuối câu cứ thêm thêm tiếng «đó» vào giọng bác, nghe cứ ngang phè phè.

Không chịu được kiểu học đòi lỗ bịch ấy, cậu Tiến học cùng lớp, ở dãy nhà bên cạnh, cứ kể cho luôn:

— «Dâng» ơ! Trong Sài Gòn họ có biết ăn thịt ngỗng không đó?

Hoặc:

— Đường trong Sài Gòn có trơn không đó?

Vân rất nhạy cảm với những lời kẻ kích, thường hiểu ngay và cũng đáp chát luôn, cạy vào «thể mạnh» của mình:

— Ủ, để rồi xem điểm 9, 10 của cậu có hơn được điểm 1, 2 của tớ không?

Hạnh thì lại chỉ bắt bẻ về từ ngữ:

— Sao cậu không gọi là thành phố Hồ Chí Minh mà lúc nào cũng Sài Gòn, Sài Gòn.

Hạnh mê đọc sách, vợ được quyền truyện hay tờ họa báo thì đừng hòng rủ được Hạnh đi đâu. Đọc nhiều lại có trí nhớ tốt, Hạnh biết đủ các thứ chuyện trên trời dưới đất — là những chuyện trong sách vở thôi, còn chuyện ngoài đời thì Hạnh lại lơ mơ không chịu được, thỉnh thoảng hỏi một câu rất ngố. Với nét mặt ngơ ngác «bầm sinh» của mình, Hạnh rất bằng lòng với cái tên «Hạnh nghệt» mà các bạn đặt cho. Nghệt thế thôi, chứ khi cần, các bạn vẫn cứ phải hỏi Hạnh đủ điều như tra «từ điển sống» vậy. Chẳng hạn thủ đô của một nước tận bên châu Phi, Liên Xô có bao nhiêu nước cộng hòa, ngày Nguyễn Huệ đại phá quân Thanh, thậm chí tên các nữ diễn viên điện ảnh nổi tiếng thế giới, Hạnh cũng thuộc vanh vách.

Mẹ Hạnh làm công nhân can vê ở Công ty thiết kế đường sắt. Cô Ngân (tên mẹ bạn Hạnh) còn rất trẻ và vui tính. Cô thường kể cho các bạn của con nghe về nghề nghiệp của mình:

— Tự cô chọn nghề can vê này đấy. Nghề của cô chẳng có gì sáng tạo nhưng làm tốt được nó cũng không phải dễ đâu. — Cô đột ngột hỏi: — Các cháu đã chụp ảnh lần nào chưa?

Vân nhanh nhẩu:

— Rồi ạ. Cháu chụp đến mấy chục kiểu rồi cơ. Có kiểu cháu mặc váy ngắn, có kiểu đội mũ tai bèo, cứ như «cô giải phóng» ấy!

Cô Ngân kể tiếp:

— Bản can của các cô cũng như cái phim của bác thợ ảnh ấy, nhìn phim cũng đoán biết ảnh in ra có đẹp hay không. Muốn can đúng, các cô phải tranh thủ học nghiệp vụ của người thiết kế nữa đấy. Nếu không hiểu bản vẽ chút nào, thành «can con ruồi» thì chết.

Tất cả nhao nhao :

— « Can con ruồi » là sao hở cô ?

Cô Ngân tủm tỉm cười :

— À, là thế này. Có kỹ sư thiết kế vô ý ép chết con ruồi trên bản vẽ, người can do không tinh thông nghiệp vụ nên cứ tưởng đó là chi tiết của bản vẽ, can cả hình con ruồi vào.

Cả bọn cười vang — Cậu Tiến đập bàn vừa cười vừa nói :

— « Can con ruồi » ! Khoái thật.

Hà ngồi im lặng nãy giờ, thấy cô Ngân ngừng kể bèn nhắc :

— Còn vì sao cô chọn nghề can vẽ hở cô ?

— Được rồi, cô sẽ kể, nhưng các cháu phải giữ cái Hạnh, đừng cho nó đâm lưng cô nhé. Cách đây gần hai chục năm, khi còn là một học sinh lớp 10, cô mơ ước trở thành bác sĩ cơ, nhất y nhì dược mà lại, nhưng rồi cô thi trượt. Thật không có nổi thất vọng nào lớn hơn ở tuổi ấy. Cô buồn và chán nản lắm. Giữa lúc ấy có một người bạn của anh trai cô đến chơi nhà. Một kỹ sư thiết kế đường sắt mới toanh vừa tốt nghiệp.

Vân chen luôn :

— Cháu biết rồi, đúng chú Hùng rồi.

— Đúng rồi, đúng rồi ! Bố bạn Hạnh rồi !

Cả bọn khoái quá reo ầm lên. Hạnh chực giơ tay nhưng đã bị Tiến phát hiện, giữ ngay lại. Cô Ngân kể tiếp :

— Chú kỹ sư ấy đã động viên cô hết lời, bằng những câu chuyện về lý tưởng của thanh niên, về sự cống hiến, sự phục vụ, về vinh quang của nghề nghiệp không lệ

thuộc vào tên gọi của nó. Gần một năm sau có lớp đào tạo công nhân can vẽ, cô xin đi học với nguyện vọng là được trực tiếp can lại những bản vẽ của chú kỹ sư ấy đấy.

Mẹ Hà thì trước làm tạp công cho một xí nghiệp, nay về hưu. Sáng sáng bác ngồi bán xôi ở ngã ba đường gần khu tập thể. Xôi của bác thơm dẻo, lại bán giá phải chăng, nên người mua rất đông. Bác đã nuôi ba con trai lần lượt vào đại học, anh lớn nhất ra trường đi công tác tận miền nam, anh kế trên Hà vừa vào năm thứ nhất. « Sự kiện » ấy làm xôn xao cả khu tập thể. Hà cũng có phần tự hào vì các anh và càng thương mẹ vất vả sớm hôm. Hà ít giao du chơi bời, đi học về là lao vào giúp mẹ lau lá gói xôi hoặc loại ra cho mẹ những hạt thóc, hòn sạn trong thùng gạo nếp mẹ mua về. Để bù vào chỗ yếu của mình là nói năng kém lưu loát, Hà học giỏi và lại khéo tay trong các việc may vá thêu thùa. Các bài thủ công của bộ ba thường là do Hà làm.

Chỉ có điều Hà chưa vượt qua được là Hà không muốn theo mẹ ra bán hàng sáng chủ nhật hay các ngày nghỉ ; nếu mẹ có bảo, Hà cũng tìm cách xin làm việc khác. Hà cũng chưa hiểu được vì xấu hổ với bạn bè hay vì sao. Mỗi sáng đi học cùng một lũ bạn, trong đó có những đứa con trai ngỗ ngược, khi đi qua chỗ mẹ ngồi bán xôi, Hà cứ sợ đứa nào trêu chọc điều gì liên quan đến mẹ thì ngượng lắm.

Có lẽ ở tuổi nhỏ tình bạn không mấy lệ thuộc đến sự khác biệt về tính tình, vì thế cho đến năm lớp 5 bộ ba ấy vẫn gắn bó keo sơn, không rời nhau một bước, lúc nào cũng ríu rít như ba con chim non.

Lần « bỏ nhau » lâu nhất của các bạn là một tuần. Lúc đó đã vào đầu năm lớp 6.

Một hôm trên đường đi học về, Vân khoe :

— Mẹ tớ sắp cho tớ đi « phi-dê » đấy.

— Eo ời, phi-dê ! Cậu có phải người lớn đâu mà đi phi-dê — Hạnh ngạc nhiên kêu lên.

— Cứ phải người lớn mới phi-dê à ? Trên phố có đứa bé tí teo vẫn phi-dê thì sao ? — Vân cãi lại.

Sau đó vài hôm, một tối Hạnh và Hà sang nhà Vân xem ti-vi, thấy cái đầu Vân xoắn tít, tóc cắt ngắn và được uốn thành búp nhỏ trông như cái tể úp lên đầu, làm Vân « già » và xấu đi bao nhiêu.

Hạnh và Hà cùng bỏ chạy về và hôm sau tự nhiên không ai bảo ai hai đứa cùng không đến rủ Vân đi học.

Còn Vân sau cái háo hức thích hơn người, thích cái mới lạ, được thỏa mãn, ý chừng Vân cũng thấy lạc lõng giữa đám bạn bè, lại sợ cái mồm cay độc của cậu Tiến, nên thường đi học với chị Xuân lớp 8. Vân lúc nào cũng ca ngợi chị Xuân, coi đó là thần tượng của mình — chị là « cây mốt » của khu tập thể mà. Vân thường khoe với Hà và Hạnh :

— Các ấy không biết chứ chị Xuân có « bồ » rồi đấy, « bồ » chị ấy đẹp trai cực.

Hoặc :

— Người chị Xuân đẹp hết sảy, cao, lại gầy, đi đứng cứ nhẹ như không.

« Giận » nhau được mấy hôm, Hạnh cùng Vân lấy nước ở máy. Vân cứ toe toét :

— Ấy biết không ? Phi-dê nóng nóng là, bây giờ tớ cắt kiểu đầu « mẹ đại » cơ.

Hạnh ngơ ngác tỏ ra không hiểu. Vân vội giải thích :

— Như kiểu đầu chị Xuân ấy, không uốn mà cứ cắt đuôi nhau như đầu con diên, nên các bà nhà quê cứ gọi là đầu « mẹ đại » mà.

Sau hôm Vân làm lành ở máy nước, bộ ba vẫn tiếp tục chơi với nhau nhưng đã thấy không đậm thắm khăng khít bằng hồi bé, sợi giây gắn bó giữa họ đã bị giãn dần. Càng lớn, Vân càng thấy thích ăn diện, vì vậy khoảng cách giữa Vân với Hà, Hạnh cứ xa dần ra. Cho đến hôm Vân đưa cái giấy phép cho Hà rồi bỏ chạy, đẩy hai đứa vào tình trạng khó xử và đành phải làm ngo chuyện đổi trá ấy đi, quan hệ giữa bộ ba ấy bị đổ vỡ hoàn toàn.

Chiều hôm ấy, bọn Hà, Hạnh, Tiến đứng nói chuyện với nhau dưới gốc cây bàng.

Hạnh lo lắng nói :

— Không hiểu dạo này Vân cứ đi đâu suốt các buổi chiều, hôm nay lại nghỉ cả buổi học.

— Vân nó đi chơi với chị Xuân đấy. Từ hai năm nay, thì không vào được lớp 10, chị Xuân đã theo một số bạn, mua bán trao tay ở trước cửa chợ Đồng Xuân. Mẹ tớ đi mua gạo nếp ở Bắc Qua vẫn gặp chị Xuân quanh quẩn ở đấy mà.

Tiến cũng nghiêm trang góp thêm :

— Hay là chúng mình nói cho bố mẹ bạn Vân biết đi. Ba đứa đang bàn cách « cứu Vân » thì Vân xách cặp đi qua. Linh tính báo cho Vân biết là họ đang nói về mình nên khi Tiến dang háng rồi bắt chước tiếng miền nam gọi : — « Dâng ời ! Đi đâu về đó ! », thì Vân vặc luôn : « Mặc kệ tôi, việc gì đến bạn ».

Hạnh níu tay Vân :

— Sao Vân nói thế !

Vân giằng tay ra, mạnh đến nỗi Hạnh phải loạng choạng, rồi nói dài giọng :

— Vâng, tôi không được lịch sự như bạn.

Hà nãy giờ lặng im, bực quá cũng nói vào :

— Bọn mình muốn giúp Vân.

Vân chưa đề Hà nói hết câu đã đốp luôn :

— Tôi không khiến ai giúp tôi hết, cứ về mà giúp mẹ bạn gói xôi ấy. Mẹ bán xôi mà cũng vênh.

Hà đứng lặng đi không thể thốt ra lời.

Tiến không nhìn được, tóm hai vai Vân, quát to :

— Bạn không được xúc phạm mẹ bạn Hà. Bán xôi thì có gì là xấu. Chỉ những người nói dối mới đáng xấu hổ.

Vân đuối lý biết đứng đấy lâu thêm sượng nên xách cặp đi thẳng về nhà.

Hạnh ngao ngán thốt lên :

— Thế là hết.

Sau vụ « cãi nhau » đó vài tuần, Vân có vẻ chăm chỉ học hành hơn, các buổi chiều đều ở nhà, nhưng vẫn chưa làm lành với các bạn. Tuần tiếp theo, Vân lại đi theo Xuân suốt ngày chủ nhật. Mẹ lại đi tàu, bố đi làm tám tiếng, chiều về còn ghé chợ mua thực ăn, khi bố về đến nhà thì Vân cũng đã có mặt.

Chỉ có Hạnh và Hà biết là Vân sẽ bước theo con đường của chị Xuân nhưng chưa có cách gì để giúp Vân. Hơn nữa vụ cãi nhau đã cắt đứt nốt sợi dây cuối cùng giữa họ.

Bỗng một buổi tối, Hạnh đang ngồi làm bài, mẹ Vân chạy sang hỏi :

— Cháu có biết Vân đi đâu không ?

— Dạ, cháu không biết ạ. Bạn Vân sáng nay không đến lớp.

— Thế sao cháu không nói cho cô biết với ?

— Chúng cháu không chơi với bạn Vân nữa. Với lại hôm nọ chúng cháu đi học về, có một anh thanh niên rất lạ đón đường dọa là nếu nói Vân nghỉ học với gia đình Vân thì sẽ đánh, nên chúng cháu sợ.

Mẹ Vân kêu lên :

— Trời đất ơi ! Thế này thì tôi chết.

Thấy bố Vân chạy sang, mẹ Vân càng kêu to :

— Ông ở nhà mà để con ông đến nỗi thế này đây.

— Sao tôi đã xin chuyển cho bà về trạm, bà cứ thích đi tàu, rồi lại sấm điện cho nó, bây giờ còn kêu ai.

Vừa lúc đó Hà chạy vào nói :

— Cháu biết bạn ấy ở đâu rồi.

Hà kể lại chuyện Vân vẫn theo chị Xuân ra chợ Đồng Xuân mấy tháng nay không biết làm gì, có rất nhiều hôm nghỉ học. Bố mẹ Vân càng hoảng hốt, hết cãi nhau lại đứng yên như tượng. Hà kéo tay mẹ Vân nói :

— Bây giờ hai bác cùng chúng cháu đi tìm Vân.

Tiến ở đâu cũng chạy đến :

— Cho cháu đi với.

Thế là năm người đi ba xe đạp, đèo nhau lên khu vực Đồng Xuân — Bắc Qua. Họ đến trước cửa chợ thì đã hơn chín giờ, phố xá đã hết người mua bán, các cửa hàng lần lượt đóng cửa. Họ đi một lượt qua các phố Hàng Đường, Hàng Khoai, vòng qua phố Gầm Cầu rồi quay ra Hàng Giầy, vẫn chẳng thấy Vân đâu. Chợt Tiến « à » lên một tiếng rồi nói :

— Hai bác ơi ! Đồn công an có chuyện gì mà đông thế kia, để cháu vào thử xem.

— Bạn Vân tha lỗi cho tôi nhé!

Vân khóc, làm anh chàng đỏ mặt ngượng nghịu đạp xe về luôn.

Còn ba cô gái lẳng lặng đi bên nhau, Vân khóc sụt sùi. Hạnh thủ thỉ:

— Tiến nói đúng đấy. Chúng mình cũng có lỗi. Thực ra chúng mình cũng muốn giúp Vân nhưng chưa nghĩ ra cách nào.

Vân nói trong nước mắt:

— Các bạn đừng nói nữa, các bạn không có lỗi gì đâu, tất cả là do tôi.

Trời đã về đêm. Bóng tối chụp xuống từ lâu nhưng ba cô gái đã bước tới con đường rộng, có ánh đèn thủy ngân cao áp. Ánh điện soi bóng họ, lúc ngắn lúc dài, lúc tách ra, lúc chụm lại trên mặt đường nhựa phẳng phiu.

TẬP ĐOÀN SAN HỒ

Danh từ «tập đoàn san hồ» và «động vật ký sinh» đã thành tên riêng của bàn nữ chúng tôi và tôi.

Những danh từ ác nghiệt đó lúc đầu chỉ là những lời trêu chọc, gán ghép của các bạn nam và chỉ «lưu hành trong nội bộ», nhưng dần dần lan ra toàn trường và cô giáo chủ nhiệm cũng biết nữa.

Cứ mỗi lần trả bài kiểm tra toán là lòng tôi lại nao nao với nhiều ý nghĩ trái ngược: vừa vui mừng vừa hồ thẹn. Không vui sao được khi tôi biết chắc chắn rằng thế nào tôi cũng được điểm 5 hoặc ít ra cũng 4 cộng⁽¹⁾. Dầu sao đi nữa đó cũng là những số điểm mong muốn, nhất là đối với một học sinh kém toán như tôi.

Còn hồ thẹn vì sao? Chắc các bạn cũng đoán biết được điều hồ thẹn của tôi có liên quan đến cái tên «động vật ký sinh» mà tôi đã nói ở trên.

— Bàn nữ lại toàn 4 và 5, các cậu ơi! — đó là tiếng reo kinh ngạc của các bạn nam trong giờ ra chơi sau khi trả bài kiểm tra toán.

— Cả cái Thảo cũng 5 «cần thận» nhé!

«Cả cái Thảo!». Nghe nhắc đến tên tôi với giọng nói mỉa mai đó, tôi đưa mắt nhanh về phía người nói.

Đứng cạnh gốc cây phượng già, thằng Nam vẫn tưởng tôi chưa nhìn thấy, nó đang diễn lại điệu bộ «cóp» bài của tôi. Cửa đáng tội, tôi cũng có bí mật liếc nhìn bài của Thanh một chút, nhưng làm gì mà đến nổi trắng trợn như nó nghĩ. Bọn con trai xúm quanh thằng Nam tán thưởng nhiệt liệt trò khôi hài của nó. Được thế, Nam càng làm già. Nó khom người sang bên cạnh, ngón tay trở và ngón tay cái khoanh lại như chiếc kính đặt vào mắt, rồi quay đầu lại làm ra dáng chếp chếp, chốc chốc lại giả vờ lau mồ hôi, rồi lại nhìn, lại chếp, lại lau mồ hôi... cứ như con rối ấy thôi.

Tôi ngượng chín người nhưng chẳng biết làm thế nào, đành bắt chước các nhân vật trong phim nhún vai

(1) Thang điểm trước năm học 1969 — 1970: điểm 5 tương đương với điểm 10 bây giờ.

quay đi (tôi không quen nhún vai, nhưng nghe người ta nói nhún vai là tỏ ý coi thường thì tôi cũng nhún, vì rằng ít nhất tôi cũng phải có phản ứng chứ).

Đã đi xa cái nhóm làm trò ấy rồi, mà tôi vẫn nghe như có tiếng xì xào, những tràng cười mỉa mai đuổi theo. Tôi bực thằng Nam, tôi bực các bạn mà thường ngày tôi vẫn nghĩ là họ chẳng có ác cảm gì đối với tôi, và tôi bực cả với tôi: «Vi sao mình lại dốt toán đến thế nhỉ?». Ngay lúc tôi thèm có cái nheo mắt suy nghĩ rất tự tin của cái Thanh mỗi khi lên bảng gặp một bài toán khó. Nỗi day dứt cứ lan dần trong tôi làm buổi chiều đẹp là thế, nắng ấm cuối xuân rực rỡ cả sân trường là thế mà tôi vẫn thấy nó tẻ nhạt làm sao ấy!

Đến cuối học kỳ I, bàn chúng tôi vẫn «khá» nhất về toán. Thực ra trong bàn chúng tôi chỉ có cái Thanh là giỏi toán. Từ lớp 5, nó đã được tặng danh hiệu «vô địch» rồi.

Tôi lo nhất là lúc lên bảng. Vì rằng đó là lúc phải đơn thương độc mã chiến đấu. Gặp bài dễ không sao, hơi khó một chút là có thể đứng lạng như trời trồng. Chẳng gì dưới mắt cô giáo, tôi vẫn là một học sinh «giỏi toán» cơ mà. Thế mới gay. Ngồi dưới bàn còn dựa dẫm, còn đưa mắt đảo quanh được, nhưng lên đến khoảng đất trống ấy, trăm mắt dồn vào, sợi dây liên lạc với cái Thanh bị cắt đứt thì tôi còn xoay xở vào đâu.

Đành rằng bài lúc nào tôi cũng thuộc, nhưng vận dụng những định nghĩa, những công thức đã thuộc ấy vào những bài toán cụ thể thì tôi còn kém, tôi dựa dẫm quen rồi. Nhiều lúc tôi tự bảo «cố làm lấy xem sao». Nhưng thấy cái Thanh sau những phút tính tính, toán toán, thở phào một cái và bắt đầu chép vào giấy sạch là ruột gan tôi cứ như có ai châm lửa đốt. «Thì nhìn một lần

nữa thôi vậy». Và tôi đã nhìn không phải chỉ «một lần nữa» mà lần nào cũng vậy, nó đã thành thói quen không gỡ ra được.

Lo mấy cũng không thoát, cô giáo đã gọi tôi lên bảng trong một giờ đại số. Tất nhiên tôi thuộc lòng quy tắc. Cô giáo gật đầu và bắt đầu viết một con toán lên bảng...

— Em hãy thực hiện phép tính trên — Cô dịu dàng nói.

Tôi nghĩ mãi không biết $a^n \times a^{2n}$ là bao nhiêu, và lúc bấy giờ một sự nhắc nhở tự nhiên trong người bảo tôi nhìn xuống cái Thanh. Tôi thấy nó đưa ba ngón tay. Tôi mạnh dạn nói:

— Thừa cô, a lũy thừa 3^n ạ.

Cô giáo khen tôi và ra thêm một bài toán nhỏ nữa. Lần này tôi chịu hoàn toàn vì cô giáo đứng ngay chỗ cái Thanh; cô giáo thì cao, cái Thanh thì thấp. Tầm mắt tôi bị ngang lại, đường liên lạc thế là bị đứt. Tôi hết nhìn lên bảng lại nhìn ra ngoài sân. Chứ trên bảng màu trắng, lá cây ngoài sân màu xanh, chúng chẳng mách bảo được tôi điều gì. Trời không nực mà trán tôi lấm tấm mồ hôi. Thời gian lúc này kéo dài khủng khiếp. Tôi liếc nhìn cô giáo, cô vẫn bình tĩnh, thần nhiên chờ đợi. Nét mặt cô vẫn dịu dàng. Trong sự im lặng gần như tuyệt đối ấy, tôi thoáng nghe có tiếng nhắc khe khẽ của thằng Định ở bàn sau. Tôi lắng nghe, thần kinh căng đến cực độ: « $5x... 5x!$ ». Tôi thầm cảm ơn nó, và cũng như lần được Thanh đưa ba ngón tay ra «cứu» tôi, tôi giả vờ nheo mắt suy nghĩ thêm một chút rồi yên tâm trả lời:

— Thừa cô $5x$ ạ.

Cả lớp bỗng cười ầm lên. Cái gì thế này? Cái gì thế này nhỉ? Đất trời dưới chân tôi như chông chênh

ngiêng ngửa. Tai tôi ong ong, ran ran. Tiếng cười của thằng Định to nhất. Thôi chết, mình mắc lừa nó rồi. Tôi chẳng còn biết mặt tôi lúc bấy giờ tái nhợt hay đỏ bừng. Chỉ biết rằng tôi vừa thẹn, vừa giận, vừa tủi thân. Nước mắt lưng tròng, tôi bước về chỗ. Bàn tôi đối diện với bàn cô giáo. Trong khi tôi gục đầu thì cái Hường đã kịp nhìn vào sổ điểm. Nó thì thầm bên tai tôi: « 3 nhé ». Thôi thì bây giờ bao nhiêu điểm chẳng được. Tôi giận thằng Định, tôi giận cái Thanh, tôi giận tôi, tôi giận tất. Người tôi như tê dại đi. Những ngón tay tôi giần giật như mất hết cảm giác. Lại vẫn tiếng cái Hường thì thầm: « Chết, cô lại cho mày một chiếc dấu chéo bên cạnh điểm 3 nữa ». Tôi thở dài. Thế là cô giáo bắt đầu đề ý theo dõi trình độ học của mình rồi. Thôi vĩnh biệt những con 5 đáng yêu và cũng rất đáng ghét. Mình đã lộ chân tướng kém toán ra rồi. Dầu hôm nay cô giáo còn chưa kết luận thì ngày một ngày hai cô cũng sẽ biết thôi.

Không riêng tôi, từ hôm ấy, giờ toán nào cô cũng gọi bọn nữ lên bảng. Chúng tôi đều bị điểm kém, chỉ có cái Thanh vẫn giữ chức vô địch. Thế là cô giáo đã biết trình độ của chúng tôi. Nhưng mãi hôm làm bài kiểm tra đại số, tôi mới hoàn toàn bị « đưa ra ánh sáng ».

Bài toán mới trông tưởng đơn giản, vì nó cũng là bài toán đặt phương trình như mọi khi. Cũng chỉ hỏi số cọc, số quạ y như những bài toán trước đây hỏi số gà số chó mà chúng tôi đã làm mãi rồi. Thế mà lần này tôi loay hoay mãi vẫn chẳng đặt được phương trình. Tôi hết đặt x là số cọc lại đặt x là số quạ mà vẫn không tìm được bao nhiêu cái cọc, bao nhiêu con quạ.

Cô giáo kèm riết bọn nữ chúng tôi không rời một bước. Trông thấy cái Thanh và các bạn xung quanh cầm cúi viết viết, kẻ kẻ, ruột tôi càng rối lên như bát

canh họ, nhưng tôi không dám nhìn bài của chúng nó. Nhìn mảnh giấy nháp trắng xóa nằm trước mặt, mắt tôi hoa lên, mặt nóng bừng như lên cơn sốt. Tình trạng bi đát ấy của tôi không biết còn lên đến mức nào nếu không có một sự kiện may mắn xảy ra.

Đó là lúc cô giáo thông thả bước xuống cuối lớp. Tôi bỗng như hoạt bát hẳn lên. Đưa mắt thật nhanh sang bài cái Thanh, tôi thấy nó đóng khung cẩn thận số 45 và ba số không đằng sau. Tôi chép lia lịa phương trình của nó, ghi đáp số 45.000 đóng khung cẩn thận rồi nộp cho cô giáo.

Hết giờ, chúng nó bàn tán với nhau ghê quá, riêng tôi thần thờ ngồi ở góc bàn, không muốn tham gia vào cuộc tranh luận sôi nổi ấy. Tiếng bọn con trai: « 45 cọc các cậu ơi! ». Tôi hơi chột dạ, nhưng vẫn tin vào tài vô địch của cái Thanh. Bỗng cái Thanh chạy lại bảo tôi:

45 cọc Thảo ạ, mày làm đúng không?

Tôi lạnh toát cả người và giờ mới vỡ lẽ, thì ra cái Thanh nó ghi 45 cọc, mà tôi lại tưởng 45 nghìn. Cái con chết tiệt, không biết sao nó lại ghi « cọc » bằng kiểu chữ in.

Tôi nghĩ thầm: thế là hỏng hết rồi. Bị điểm 2, điều đó chẳng cần phải nói, nhưng nếu cô giáo đoán ra sự thật thì sao?

Chao ôi! Chỉ nghĩ đến điều ấy là tôi bồn chồn cả người. Thế nào cô giáo chẳng nhận xét trước lớp, bọn nam sẽ tha hồ chế giễu chê cười mình. Nghĩ đến đây, tôi chỉ muốn khóc.

Trên đường về nhà, tôi bước đi như cái máy. Mẹ tôi thấy tôi phờ phạc đâm thương: « Học cũng vừa vừa phải phải thôi con ạ ».

Nghe mẹ tôi nói, tôi chết cay chết đắng trong lòng.
«Giá mẹ biết con lười làm toán, mẹ mắng con, con còn dễ chịu hơn»

Đang này mẹ vẫn tưởng tôi giỏi lắm, tôi chăm lắm. Thật tôi không xứng đáng với sự chăm sóc âu yếm của mẹ chút nào.

Tôi cất cặp sách và ngã lưng trên giường, mắt nhìn chong chong vào rẻo đình màn trắng xóa, nghĩ ngợi miên man. Tôi lo cho ngày mai, lúc trả bài. Thế nào tên tôi, mặt tôi cũng được cả lớp nhắc đến, nhìn đến. Tôi sợ cái nhìn nghiêm khắc nhưng hơi buồn buồn của cô giáo trước khuyết điểm của tôi. Tôi sợ điểm 2 đỏ chói trên bài trả, tôi sợ những nụ cười trêu chọc mỉa mai của bọn con trai. Ôi! Giá đừng bao giờ đến cái giờ phút trả bài ấy nhỉ! Hay là mình xin nghỉ sáng mai? Không, không thể được, vì tránh được sáng mai nhưng làm sao tránh được mọi giờ toán khác, lẽ nào tránh được lớp 6A tinh nghịch kia? Hân Thanh chẳng bao giờ khổ sở như tôi nhỉ? Mà nó khổ làm sao được, cứ đến giờ trả bài là mặt nó tươi hơn hớn. Lúc nào nó cũng nắm chắc điểm 5 trong tay. Sao vậy nhỉ? Câu trả lời cũng rõ ràng thôi: vì nó chăm học hơn tôi nhiều. Ấy thế là trong suốt cái đêm trước giờ trả toán tôi cứ nằm đề mà hồi hận, đề tự xỉ vả mình, đề phục cái Thanh, đề lo nơm nớp.

Và cuối cùng, cái giờ phút tôi lo lắng ấy đã đến. Có giáo cất tiếng vẫn dịu dàng:

— Cô rất buồn khi thấy một số em chưa tự mình làm lấy bài kiểm tra.

Mặt tôi bắt đầu nóng bừng, mắt tôi nhìn thẳng nhưng tôi biết có mấy chục cặp mắt dồn cả về phía tôi. Chúng nó thì thầm:

— Lại bàn nữ. Chắc lại cái Thảo.

Hết giờ, chúng nó bàn tán ồn lên, đưa thì phản nản bọn nữ chúng tôi hay cóp bài, đưa thì bảo cái Thanh giúp bạn không phải lỗi, đề cả lớp bị mang tiếng, mà có khi lá cờ luân lưu trong phong trào thi đua hai tốt cũng không giữ vững được nữa.

Tiếng thằng Định to nhất, át cả tiếng ồn ào:

— Bàn nữ là tập đoàn san hô đấy, các cậu ơi!

Thoạt nghe, tôi chả hiểu gì cả. Nhưng rồi tôi nghĩ ra ngay: có lẽ nó bảo chúng tôi sống nhờ trên cơ thể nhau như những con san hô mà hôm vừa rồi thầy giáo sinh vật giảng.

Sau cái «phát minh» ấy của thằng Định là bọn chúng nó nhao nhao:

— Tập đoàn san hô!

— Tập đoàn san hô! Hay quá!

Tôi đang buồn rầu và khổ sở vì sự so sánh đó thì thầy giáo sinh vật bước vào. Thầy bảo hôm nay sẽ ôn tập toán chương và gọi thằng Dũng lên bảng:

— Em hãy kể một số động vật ký sinh.

Dũng liền thoáng nói một hơi:

— Thưa thầy, con rận, con rệp, con chấy, cái ghẻ...

Nó ngừng lại suy nghĩ. Bỗng có tiếng thằng Định tinh nghịch:

— Cái Thảo nữa...

Cả lớp cười ầm lên làm thầy giáo ngơ ngác chẳng hiểu ra sao.

Thế là từ đấy tôi có thêm cái tên mới nhục nhã: «động vật ký sinh».

Hôm sau vừa đến lớp tôi đã thấy trên tờ báo tường một bài báo với đầu đề: «Một sinh vật mới lạ».

Nội dung bài báo như sau: «Nhà sinh vật học trẻ tuổi của lớp 6A đã tìm thấy một sinh vật mới rất kỳ lạ: nó là một giống ký sinh khá lớn. Khi tách rời giống

ký sinh này ra khỏi môi trường đang sống thì không những nó không bị tiêu diệt mà còn được chén một sinh vật khác cỡ cao, mình ngang mà người ta gọi là ngỗng...»

Tôi không còn đủ bình tĩnh để đọc hết bài báo ấy nữa.

Tan học, tôi chạy một mạch về nhà, nằm vật ra giường khóc nức nở.

Tôi cảm thấy mình lẻ loi cô độc quá và càng nghĩ càng căm thẳng Định. Nhất định bài báo này cũng chỉ nó viết thôi! Trước kia nó có quá quắt như vậy đâu. Đã nhiều lần nó giúp tôi làm bài, còn giảng giải cho tôi những điều tôi chưa rõ. Nó say mê môn toán cũng y như say mê đá bóng vậy. Nó vẫn bảo:

— Tôi chỉ cốt giỏi toán để sau này đi bộ đội tên lửa. Đã là bộ đội tên lửa thì phải làm hàng nghìn con toán một lúc ấy chứ lại.

Nó học giỏi chẳng kém cái Thanh là mấy và lại ở gần nhà tôi. Nhưng bây giờ cứ thấy nó đâu là y như rằng đã có cả một tốp đi theo, chỉ chỉ trỏ trỏ vào tôi, thì thà thì thăm rồi lại phá lên cười, đến ghét.

Buổi sáng hôm sau, nhìn sang sân nhà thẳng Định, tôi thấy gần đủ mặt các bạn trai gái trong lớp 6A, bạn nào cũng khăn quàng đỏ chói. Chắc lại họp Đội thôi! Nghĩ đến họp Đội, tôi lại buồn. Ở lớp 6A chỉ còn bốn người là chưa được vào Đội, trong đó có tôi. Sao cái gì tôi cũng thua bạn kém bè cả thế nhỉ! Tôi nhất quyết ngồi vào bàn học, xem lại bài toán «45 cọc» «oái oăm» hôm trước cho kỹ hiểu mới thôi. Tôi lần từ đầu. Vì sao lại đặt phương trình thế này mà không đặt như thế kia? Tôi mày mò, nhủu trán suy nghĩ,



đầu quân bút cần hồ giữa hai hàm răng. Mấy giờ mấy phút trôi qua, tôi cũng không hề đề ý đến nữa! Chiếc đồng hồ con để trên bàn vẫn tích tắc, tích tắc... Chợt có tiếng kẹt cửa. Tôi quay lại: thằng Định, cái Thanh và cả cái Nga phân đội trưởng nữa.

Hãy còn giận, tôi không mời chúng nó ngồi mà quay về bài toán của mình.

Tiếng Định rụt rè:

— Hôm nay chúng tớ đến nhận khuyết điểm với cậu...

Quái, Định thì khuyết điểm dứt đi rồi, nhưng còn Thanh, Nga, chúng nó thì khuyết điểm gì mà Định vơ cả vào là « chúng tớ »?

Thanh lại gần tôi thủ thỉ:

— Thôi, nghỉ một lúc đã, chốc nữa hãy làm. Chúng tớ vừa bàn với nhau xong, bây giờ chúng mình nói chuyện với nhau một lúc đi. Thực ra tớ ích kỷ quá. Chỉ biết học giỏi cho mình, có giúp cậu cũng không giúp phải lỗi. Đáng lẽ cùng bàn bạc với cậu trong những lúc làm bài tập đề hai đứa cùng hiểu thì tớ lại làm thay cậu...

Định nói một thôi một thốc, nào là trước đây nó có giúp nhưng thấy tôi lười học thì nó chán. Đó là khuyết điểm thứ nhất. Khuyết điểm thứ hai: lấy cái kém toán và bệnh cốp bài của tôi ra làm trò đùa cho vui. Khuyết điểm thứ ba, khuyết điểm thứ tư... rồi thứ năm... Đến đúng cái thứ bảy thì nó thôi... Đề kết luận, nó bảo:

— Đội có góp ý kiến, tớ mới nhận ra. Thôi xí xóa nhé. À mà cái chuyện bộ đội tên lửa hôm nọ ấy mà, tớ biết rồi, có máy tính điện tử nhé! Nhưng cũng cứ là phải giỏi toán đã.

Nga nhỏ nhẹ:

— Chẳng riêng ý kiến của Đội đâu, cả của cô giáo nữa đấy. Theo ý cô giáo cũng như của Đội, bọn tớ bắt đầu có kế hoạch giúp cậu như thế này này...

Nỗi oán giận của tôi đối với thằng Định cứ từng phút, từng phút một nhẹ dần. Trong lòng tôi tràn ngập một cảm xúc kỳ lạ. Nó lẫn lộn giữa tủi thân, hối hận, cảm động, ghen ngào... Ôi! Vẫn chỉ mấy đứa bạn hằng ngày tôi gặp gỡ ấy mà sao hôm nay tôi thấy chúng dễ thương, gần gũi vậy. Chúng hứa sẽ cùng học với tôi, giúp tôi giỏi toán, giúp tôi phấn đấu trở thành đội viên... Bên ngoài là nắng trưa rực rỡ. Những giọt nắng lọt qua khe hở của giàn mướp, nhảy nhót trên nền đất bóng mịn y như niềm vui sướng cũng đang nhảy nhót trong lòng tôi.

Tôi đứng dậy mời chúng nó ngồi và rót nước cho chúng nó uống. Cái Nga cười:

— Tưởng bắt chúng tớ cứ đứng như trời trồng cả một lượt.

— Thôi xí xóa. Tớ sẽ cố gắng để không phụ lòng cô giáo và các cậu.

Nói là xí xóa nhưng ngay sau lúc chúng nó ra về, tôi không tài nào tập trung ngồi làm toán được nữa. Tôi nghĩ về những sai lầm thiếu sót của mình từ trước đến nay. Hàng trăm câu hỏi được đặt ra và tôi lần lượt trả lời: « Vì sao mình kém? », « Vì sao mình xa lánh mọi người? », « Vì sao cô giáo buồn? »...

Hôm sau, cả lớp ngạc nhiên khi thấy một bài báo tường mới: « Tôi xin tự nguyện rút khỏi tập đoàn san hô ». Dưới ký tên « Nguyên động vật ký sinh ». Chẳng nói các bạn cũng biết đó là bài báo của tôi. Cả lớp lại được một trận cười và Định vẫn là đứa cười to nhất. Nhưng trong cái cười ấy tôi cảm thấy có một cái gì cởi mở độ lượng làm tôi dễ chịu, không phải như cái cười mỉa mai, ác nghiệt trước kia, khi tôi vẫn còn là cái giống ký sinh ấy

1966

In lần thứ ba